NAM THỨ MƯỜI LAM, — SỐ THỨ 3087 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ-NHẬT 3 JUILLET 1927

Trung-Bắc Tân-Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6602

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc	14 . 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Muốn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales	1$50 le c/m
Petites annonces classées	0$20 la ligne

Cái tính cầu-thả về tài-chính của người mình

Cầu-thả là một tính rất xấu của người mình, thậm chí việc chi-tiêu là một việc rất cần thiết ở trong nhà, mà nhiều người cũng cứ nộm-tạm hồ đồ, chẳng có dự toán nhất định gì cả, gặp sao hay vậy, không biết số tiền nhập với số tiền xuất thiếu đủ thế nào. Tính ấy khác hẳn với người các nước, nhất là với người Pháp, Người Pháp về việc chi tiêu rất là cẩn thận, từ nhà giàu cho đến nhà nghèo, từ nhà sang cho đến nhà hèn, đều có sổ dự-toán, liệt kê các khoản chi tiêu hàng ngày, rồi tùy số tiền thu vào để định số tiền tiêu ra, lại có số tiền để dành và số tiền bất thường chi nữa. Việc chi tiêu của người ta cẩn thận như thế, cho nên không kể những nhà phong-phú, và những nhà cơ sở vững vàng đã đành, chính những nhà gia-tư thường thường, mưu sinh cũng không lấy gì làm dư dật cho lắm, mà suốt đời vẫn giữ được nền nếp, quanh năm vẫn ra bộ phong lưu, có khi nào vì ăn tiêu không đủ, phải mắc vào vòng công nợ, mà suốt đời gỡ không ra.

Người mình thì không thế, đã sẵn cái tính cầu thả, lại thêm cái tính xa hoa vì thế mới sinh ra mọi mối phiền to. Hãy nói về nấy hạng người, dáng lẽ không bao giờ đến nỗi túng thiếu, mà cũng chỉ vì cái tính cầu thả và cái tính xa hoa, mà gia-đình phải ở vào cái địa-vị quanh co túng rối.

Một là các nhà hưu quan. — Thường thấy lắm nhà quan trường, đương khi tại chức, lương tiền đã nhiều, bổng lợi cũng lắm, vì kiếm tiền cho nên không biết trọng đồng tiền, ăn ngon mặc tốt, dùng phí tiêu hoang, đã quen cái thói xa-xỉ đi rồi. Đến khi quyền đời chức đổi, lương bổng đã hết rồi, mà chi tiêu vẫn giữ theo lối cũ, vẫn cứ ăn của ngon, mặc đồ tốt, vẫn cứ phù tiêu lãng phí, như lúc quyền bính đương cầm ở trong tay. Đến nỗi tiền ra nhiều mà tiền vào ít, sự túng thiếu đã đến ngay sau lưng, quả nhiên « gác chấu vỡng hết tiền », nhờ câu cửa miệng người ta thường nói. Đó chẳng phải là tại cái tính cầu-thả, số kinh phí không có định ngạch không biết lượng số tiền vào để định số tiền ra, vung tay quá trán thế ư?

Hai là những nhà làm việc. — Thường thấy lắm người ý mình có chức dịch, lương bổng hậu, tiền của nhiều, rồi đắc chí mà sinh ra xa-xỉ, nào sắm sửa, nào chơi bời, chỉ biết ăn tiêu cho phí chí, chớ không từng nghĩ đến sự chi-thu thiếu đủ là nhường nào. Tính xa-xỉ đã quen rồi mà sự chi tiêu trong nhà lại hồ đồ không dự định, tài gì cho khỏi số tiền ra quá số tiền vào, mà tài chính sinh ra túng quẫn. Đó cũng là vì cái tính cầu thả hợp với cái tính xa hoa, mà thành ra cái kết quả xấu ấy.

Ba là các nhà buôn bán hàng phố. — Trừ ra những nhà buôn to bán lớn, tư bản đã nhiều, cơ sở lại vững, tuy có phú chi lãng phí mà đương sinh tài đã sẵn, thì cũng không tổn hại là bao. Còn những nhà mới bắt đầu vào thương-giới, nghề-nghiệp chưa quen, làm ăn chưa phát đạt, cơ sở chưa vững vàng, thế mà vì cái bụng vụ danh, cũng đã học thói xa-xỉ, cách cư xử, lối giao thiệp, cái gì cũng chỉ tô điểm lấy bề ngoài, tiền lợi tức thu vào chưa được bao nhiêu, mà sự chi tiêu lại không có định ngạch, khoản này thêm một tí, khoản kia thêm một tu, gió thành bão, mà số tiền thu vào so với số tiền chi ra, thường đến gấp hai gấp ba. Vốn liếng được bao lắm, mà cứ hao hụt đi dần dần, tài gì cho khỏi rọt bọc mưng lâu phải vỡ. Vào khoảng mươi năm nay, công ti kia cáo cùng, thương-điếm này tuyệt nghiệp, tấn bi-kịch ấy thường thấy diễn ra luôn. Thế chẳng phải là vì cái tính vụ danh, việc chi tiêu lại cầu thả không chừng mực, mà sinh ra những chuyện không hay ấy ư?

Đó là hãy kể qua mấy hạng người, chớ ở trong xã-hội ta bây giờ, còn biết bao nhiêu người, chỉ vì cái tính vụ danh hay là cái tính cầu-thả, sung sướng phong-lưu chưa được mấy chốc, mà sự phiền lụy phải chịu đến suốt đời, đó thật là một tệ rất to, ta tưởng nên khuyên bảo nhau mà sửa đổi lại mới được.

Than ôi! một nước người còn hiểm, của còn kiệm như nước ta, đường mưu sinh vốn là chật hẹp, lại gặp buổi bốn bề giao thông, thực-nghiệp cạnh tranh rất kịch-liệt, mà cách sinh tồn lại càng thêm khó-khăn. Người mình học vấn đã kém, lịch-duyệt lại ít, tiền của lại không được dồi dào, về đường công chiến, thương chiến, cái gì cũng kém người đến mấy bực, thế mà vẫn quen cái thói ăn xổi ở thì, không biết lo sâu tính xa, bảo nhau ăn nhịu để dành, mong có đồng tiền thừa để lo tính công kia việc nọ, còn mong gì thoát khỏi cái công-lệ đào thải ở trong trường thiên-diễn này. Hiền triết đời xưa có nói: « Chữa bệnh nghèo không gì bằng bớt sự tiêu phí », lời ấy giống như giản-dị tầm-thường, mà đương lúc phong tục xa xỉ như ở xã-hội ta bây giờ, thì thật là bài thuốc đối bệnh. Nếu bà con ta lấy câu ấy làm cái mực thước chi tiêu thì không những là có bổ ích về đường kinh tế ở trong gia đình mà về đường thực-nghiệp ở trong xã-hội cũng mong có ngày chấn hưng được vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 30 juin 1927

Nước Pháp

Việc ông nghị-viên Cashin

MM. Cashin và Seward định đến ngày thứ hai tai tự sẵn sàng giam.

Phi-hành-gia Byrd phải đỗ xuống bể

Phi-hành-gia Hoa-kỳ tên là Byrd, với các phi-hành-gia Bernicosta, Noville, và người Na-uy Balchen, khởi hành ở New York ngày hôm thứ tư để vượt qua Đại tây-dương, đến hồ 1 giờ 30 sáng có đánh vô-tuyến-điện báo rằng bị lạc ở phía nam Paris, vì cái compas trên tàu bị hỏng. Giờ đương lúc mưa to, mà ở trường bay Bourget và ở Mont-Valerien chiếu đèn lớ để tìm khắp các phương giời; các trường bay đều được lin báo sẵn và đâu đấy đều đốt đèn lớ, và đặt pháo thăng thiên, nhưng vẫn không có tin tức gì cả, mãi đến sau mới được tin rằng vì máy dầu hỏng, nên hồi 2 giờ 30 sáng tàu bay đặt nhiên phải đỗ xuống chỗ cách bờ bể 200 mètres ở trước cửa gọi là Versaur-mer (Calvados): Các phi-hành-gia đang chuyển bằng cao-su ở trên tàu bay, mà đi lên được trên bờ bể, và đem theo được cả các máy móc, và các giấy má. Tàu bay bị chìm ở cách bờ bể 60 dặm, hiện đương vớt lên. Tàu bị hư hỏng nhiều.

Bản luật về cái thể lệ bầu cử

Thứ đến nghị viện mới chấp một bản luật để lệ khi có người mất vì bệnh lao phải tính bầu. Rồi nghị viện bắt đầu bàn về cái thể lệ bầu cử.

Hội-đồng tân nội-các quyết nghị rằng M. Albert-Sarraut sẽ bênh vực bản dự-án của chánh-phủ tại nghị-viện, bằng ý kiến chỉ khác bản dự án của tiểu ban, có về việc bầu cử một chút mà thôi. M. Poincaré không đến dự việc bàn bạc. M. Barthou sẽ tuy mặt ông tại nghị viện. Tân nội-các không xướng cái vấn đề tín-nhiệm.

Ông thứ đề nghị việc Doriot xin nghị viên cần ngày thứ năm này sẽ bàn đến việc bãi quyền miễn vấn của ông, nghị viên biết rằng đó là cái mưu của ông làm ngăn trở việc bàn bạc về cái thể lệ bầu cử, nên nghị viện bỏ về 304 đối với 238 v bãi lời của ông xin.

Nước Nhật

Cuộc hội-nghị hạn chế chiến thuyền

M. Okada tổng-trưởng bộ hải quân có công bố rằng hội-đồng tư-vấn phản đối việc sửa đổi bản giao-ước Washington, cho phép M. Saito đại-biểu tại cuộc hội nghị Genève bàn bạc cái vấn đề thiết giáp hạm, nhưng phải ở trong cái giới hạn của bản giao-ước ấy.

Ông lại nói nước Nhật hoàn nghênh việc ký một bản hiệp ước bán ăn về mặt Thái-bình-dương.

Hoa-kỳ

Bay qua Thái-bình-dương

New York — Nhà treo giải 25,000 dollars về cuộc bay qua Thái-bình-dương từ Dallas đến Hướng-cảng, là M. Euler Wood có định thể lệ như sau này: 1° Bay không mất quá 44 giờ. 2 Bay được trước ngày 15 septembre.

Oakland. — Trung úy Maitlard, và trung-úy Hegenberger đã khởi hành sáng hôm nay bay đi Honolulu bằng một cái tàu bay ba máy phát động.

New York. — Tàu bay của hai phi-hành-gia Maitlard, và Hegenber đã đỗ xuống ở Honolulu.

Một cuộc đấu võ

New York. — Nếu trong cuộc đấu võ ngày 21 juillet, mà Dempsey thắng được Sharney, thì đấu tháng septembre lại sẽ đấu với Géné Tuney. Trong cuộc đấu võ Dempsey-Sharney, thì Dempsey sẽ được 27 1/2 /. và số tiền bán vé, và Sharney sẽ được 22 1/22 /. nhưng phần của Dempsey ít ra cũng phải được 250.000 dollars.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 25 juin 1927

Một tờ thông cáo của Tưởng-giới-Thạch và Phùng-ngọc-Tường

Tưởng giới-Thạch và Phùng-ngọc-Tường sau khi mở cuộc hội nghị tại Tế-nhân có phát hiện một tờ thông cáo như sau này: « Cái đi đọc chủ Mãn-thanh chưa trừ được, nên đám quân phiệt đã chế hiện hình kẻ nổi lên. Từ đời Viên-thế-Khải đến nay, người thì sáu mươi nước lăng diễng mạnh, trong thì ra tay tàn hại sinh linh. Quân quốc dân cách mệnh ra liều nổi cái di-chí của Tôn tổng-lý, theo sự yêu cầu của dân chúng, mang quân lên đánh miền Bắc, chuyển đánh vài vạn dặm, các quân phiệt đã thừ độ tiêu duyệt rồi, chỉ có cái công cụ của nước lăng diễng mạnh kia, một ngày chưa trừ hết được, thì cái trách nhiệm của anh em đồng bào đồng ái ta cũng một ngày chưa có thể bỏ được. Trung-chính (tên tự Tưởng-giới-Thạch), Phùng-ngọc-Tường cùng vài mươi vạn tướng sĩ, làm tin ở chủ nghĩa Tam-dân, xin cùng quân cách mệnh ra nước thề vì chủ nghĩa Tam dân mà phấn đấu, phàm trăm sự dụ hoặc đều không nghĩ đến, phàm trăm sự gian hiểm cũng không chịu tránh, phàm trăm sự hi sinh cũng đều không sợ, quyết định phải quét hết những công cụ của nước lăng diễng mạnh kia để làm trọn được cái sứ-mạnh quốc dân cách mệnh rồi mới thôi.

Quân Sơn-đông quyết bỏ Duyện-châu

Có tin rằng Trương-tôn-Xương đã định lấy ba vạn binh giữ Tế-ninh, hai vạn giữ Giao-tế, năm vạn giữ Thái-an, quyết bỏ Duyện-châu, đại quân quốc-dân tiến vào Thái-an sẽ quay quân lại đánh.

Tôn-truyền-Phương ở Thiên-tân

Trương-tôn-Xương có gửi điện dụ Tôn-truyền-Phương mau mau tới Sơn-đông. Nhưng ý Tôn còn định ở Thiên-tân xem thời cục sẽ xoay chuyển ra thế nào, trong mấy tuần lễ mới quyết định hành động.

Trương Sơn-đông và quân Tôn-truyền-Phương đầu hàng Nam quân

Trương-tính Nghiêu là tư lệnh quân Sơn-đông đã thông điện xin phục tòng chủ nghĩa Tam-dân và đem quân đoàn bản bộ đầu hàng quốc dân quân. Cả mấy quân đoàn của Tôn-truyền-Phương nước hơn 3 vạn người đã cử đại biểu đến Nam-kinh thương thuyết các điều kiện đầu hàng. (*Dịch báo Tân*)

Ngày 29 Juin 1927

Tình thế Chiến sự

Hương cảng. — Hiệu dọa và tả dực, binh-gia quốc dân bỏ vi thành Duyện châu trong tỉnh Sơn-đông, và phá các đồn lũy do quân Sơn-đông dựng lên; quân Sơn-đông lui đến thành Thái-an trong tỉnh Sơn-đông. Chỉ trong mấy giờ nữa, là thành Duyện-châu bị đổ.

Hai liên đội của Phan-thạnh-Tăng khởi nghịch trong trận đánh quân cộng sản ở Hà-nam, đã đầu hàng, và lại theo quân đội. Lại có tin rằng quân cộng sản của tướng Chan-kai-Yan phải lui, và quân phản cộng đã vào Thường-châu.

Việc đề chế Nhật hóa

Thượng hải. — Hội đồng quan trị bài Nhật đã thi hành các phương sách rất nghiêm để duy-trì cái phong trào đề chế Nhật hóa. Hội đồng nghị rằng các nhà buôn bị bắt được bán hàng cấm thì sẽ bị nhốt vào cũi để cho công chúng xem (*Dịch báo Tân*)

Ngày 30 juin 1927

Tình thế Quảng-châu

Hương cảng. — Vì cảng quá kích hễ, sức hành động, nên ngày mồm thứ tư ở Quảng-châu đã thiết quân luật. Chánh-phủ đã động binh, mà hạ lệnh ban đêm phải đến vây rất cả các nhà có người cộng-sản ở, và bắt cả những người cách mệnh. Khám ở các hội liên-tợp, có bắt được nhiều giấy mà cổ động, và có bắt độ 150 người.

Việc Vân-nam

Ở Vân-nam phá có gửi tin về nói rằng tướng Ma-tsong từ chức ký-viên bộ binh, chánh-phủ cử tướng Hà thế chân và tướng Tchang được cử vào bộ tài chánh.

Chánh-phủ có tuyên cáo một bài hứa mở mang cải nghĩa-phúc cho các hạng nhân dân, và một lòng trung thành với chủ nghĩa tam dân. Chánh phủ không có liên lạc gì với đảng cộng sản, và trách rằng đảng ấy thông đồng với kẻ vô lại, và quân trộm cướp để làm hại cho đảng quốc dân. Những người cộng sản khuyên dân các xã không đóng thuế, thì sẽ bị tìm nã và trừng phạt.

Trong bản điều lệ đặt ngày 22 juin có định rằng quá nửa đêm không được đi lại ở ngoài phố. Ai cầm khí giới sẽ bắn bắt. Lính bị bắt gặp làm cản sẽ phải xử tử ngay. Lính không được đi xem hát và xem chiếu bóng buổi chiều, vì sau hồi 7 giờ cấm không được ra ngoài. Ăn bận sa sắt bị phạt nặng. Sau cùng cấm không được đọc các cuộc hội nghị và can thiệp vào các cuộc biến tình ở ngoài phố.

Nhân dân hình như đã yên. Cuộc sinh hoạt lại như thường.

A. R. I. P.

NHÀN ĐÀM

Nói chuyện phiếm

Mười một giờ hai ông giáo, hai cậu học trò ở trường ra, đi đến đường xe điện, thì xe điện vừa chạy. Một cậu nói:

« Ta đến chậm »

Một cậu đáp: « Ta đến sớm »

Cậu nói đến chậm, là chậm đối với chuyến xe vừa qua; cậu nói đến sớm, là sớm đối với chuyến xe sắp tới. Hai cậu chỉ vì câu chuyện tầm-thường ấy mà bàn bạc hoài, không ai chịu ai phải.

Một ông giáo mỉm cười. Ông giáo kia bảo ông giáo nọ rằng: — « Cô để cho bọn thiếu-niên nói những chuyện phiếm ấy, còn bọn đã thì giờ rồi, công-kích hay nói xấu nhau »,

Tr. Ai-Liên thuật

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Làng X. T. chúng tôi bây giờ, nhà-nước có sức về phái kê-khai những hạng người như là hoàng-giáp, phó-bảng, cử-nhân, tú-tài, khóa-sinh, ấm-sinh, những người được phẩm-hàm, những người đã làm chánh phó-tổng và lý-trưởng, những người đã làm chánh hương-hội và đề lập thành một ban hội-đồng kỳ-mục; thế mà chánh hương-hội làng lội bảo lý-trưởng là chỉ khai những hạng người kia, còn những người có chân khóa-sinh đều không khai hết. Tôi thiết tưởng việc này có ảnh-hưởng đến sự học ở làng tôi rất là to, không thể nào im đi được, vậy xin nhờ ngài giải-đáp cho rằng: lý-trưởng không khai cho chúng tôi như thế có phạm vào tội gì không? Chúng tôi muốn kêu việc ấy thì kêu ở đâu? Việc này nghe như chánh hương-hội làng tôi đã có đi hỏi quan phụ mẫu thì phải.

Xin ngài làm ơn giải đáp lên báo giúp cho, chúng tôi được cảm ơn lắm.

LỜI ĐÁP. — Lý-trưởng và chánh hương-hội không khai những người có bằng khóa-sinh là có lỗi, vì nghị-định quan Thống sứ ngày 25 février 1927 điều thứ 9 có nói rằng:

« Chỉ những người có tên trong sổ bộ từ 30 tuổi đi thượng và thuộc vào những hạng ấn này mới có thể dự Hội-đồng kỳ-mục: « Những chân nhiệt nhị trưởng, khóa-sinh, ấm-sinh, viên-tử, tú-tài, cử nhân, phó-bảng, tiến sĩ.... » Vậy trong làng có những người nào hợp cách như đã nói trên ấy thì cứ làm đơn gửi thẳng lên quan công-sứ tỉnh để ngài bắt bổ khuyết vào cho hợp lệ.

Ph-h. L.

Chuyên chế chính thể đối với quân chủ có hại mà không có lợi

V

Giá không phải là chuyên chế, thì như hoàng phái nước Anh và nước Nhật, phong cho trước hiệu, ưu đãi hơn dân thường, những người có công đức, có họ thân, thì cho vào thượng nghị viện, được tham dự vào chính quyền, thì cái họa quí tộc chuyên chính, từ đâu mà sinh ra. Giá không phải là chuyên chế, thì nếu lên ngôi vua, đã theo trong hiến pháp sẵn định, người nào nên nối ngôi, đã có cái viện công nghị, nhất định mà không đổi được; hoặc vua không có con, thì chỉ khác sức theo thứ tự vào nối ngôi, trong điển phạm của nhà vua cũng đã định trước, thì cái họa con đích con thứ tranh ngôi và cái họa quyền thần ăng lập, từ đâu mà sinh ra. Khi vua còn nhỏ tuổi thì cái thể lệ nhiếp chính, đã có nhất định; quyền của vua còn có hạn chế, phương chi quyền người nhiếp chính, thì cái họa mẫu hậu chuyên quyền từ đâu mà sinh ra. Các người tộc thuộc ở trong hoàng phái, đều có thực ấp, người trong nước đều ở lòng tôn kính, tên quí về vang, chỉ kém quân chủ một bực, nhưng ngài vua đã không có cái gì đáng hàm muốn, ai tại gì lại tham cái hư danh, lại đến cái thực lợi, thì cái họa tôn phiên rối loạn, từ đâu mà sinh ra. Các vị đại thần ở chính phủ đều có trách nhiệm, hoi mất lòng dân, đã phải từ chức, mà cái họa quyền thần giết vua cướp ngôi từ đâu mà sinh ra. Cái quyền bình mỉ, hợp ở trung ương, cái trách nhiệm phòng giữ cho nước, quốc dân cùng đảm nhiệm, thì cái họa quân

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

sĩ kiêu hoạnh, từ đâu mà sinh ra. Tài chính trong nước, đều bởi nghị viện xét định quan tư nông và quan thiếu phủ, mỗi người giữ một việc, thì cái họa tiêu nhân đều hát từ đâu mà sinh ra. Vua với nước, chia hẳn ra hai đường, trong cung trong phủ, không hỗn tạp là một, vua sở thân yêu ai, thì đem của riêng mình mà cho mà nuôi, không được cho sau thiệp đến việc nước, thì cái họa ngoại thích kiêu ngạo hoạn quan trộm quyền từ đâu mà sinh ra. Không những là thế mà thôi, quân chủ với quần dân cùng coi việc nước, thì ngôi vua yên hay nguy, thật có quan hệ đến nước. Giá cố người muốn phá hoại trật tự, lấn cướp chủ quyền, để làm hại nước, thì người trong nước, đều dấy lên mà chống cự, một cái chép mất mà họa loạn đã dứt ngay, hà cớ như dân ở nước chuyên chế, coi cái tai nạn của vua của nước, như người nước Tần nhìn người Việt, gây hay bảo chẳng chút động lòng. Thế thì bao nhiêu cái tội ác ấy, vẫn không hề đâu mà sinh, mà cho có sinh ra nữa, cũng không thì gì mà thành được. Thế thật là nếu không theo cái chính thể chuyên chế, thì mười cái tội ác ấy tự nhiên quét sạch ngay; thế thật là cái lịch sử đầy những máu đỏ mấy nghìn năm của Trung-quốc, không có một viếc gì là không phải tại cái độc chuyên chế.

Vả lại, chính thể chuyên chế làm độc hại cho quân chủ, cả phải chỉ thế mà thôi đâu. Trải xem từ đời Tần đến nay, các quân chủ chép ở trong lịch sử, cả vua sáng thông, cả vua tiếm tiếm, cộng lại đến hơn mấy nghìn, mười phần thì đến một phần bị giết chết, một phần bị phế bị giáng (để sau thong thả xin kể ra mặt hiểu cho rõ ràng, bây giờ vội vàng quá chưa làm kịp). Nay cứ lấy cái số người thương mà tính, trừ những lúc binh qua rối loạn không kể, thì trong một nghìn người mới có một vài người bị giết chết, thế cái số quân-chủ bị họa, so với người thường, thật đã đến gấp trăm. Lại không những thế, phàm một đời dấy lên, thì họ hàng con cháu triều trước, bị chém giết, bị đày đọa, thật không còn một người nào, đó là việc thường thấy ở trong sử, lại còn lầm lắc dữ dội quá, như là nhà Tần với nhà Ngụy, nhà Tống với nhà Tấn, nhà Tề với nhà Lương (Lương-thư Võ đế kỷ chép rằng: nhà Ngụy và nhà Tấn cướp ngôi, đều tìm giết họ hàng dòng dõi đời vua trước để tuyệt dân vọng; đến sau nhà Tống thay nhà Ngụy, nhà Tề thay nhà Tống, thì bao nhiêu dòng dõi họ Tư-mã (nhà Tấn) và họ Lưu (nhà Tống) đều giết tiệt sạch. Lại Nam-sử, Thuận-đế kỷ nhà Tống chép rằng sau khi vua nhường ngôi rồi, thì tôn-tuất nhà Tống, không cứ lớn nhỏ đều bị giết). Nhà Bắc Tề với nhà Bắc Ngụy (vua Văn-tuyên nhà Tề giết tôn-thất nhà Ngụy một lúc hơn bảy trăm người) nhà Tây với nhà Chu (vua Văn-đế nhà Tây đã cướp ngôi hàu, con cháu họ Vũ-Văn (nhà Chu), bị sát ở giết dần dần, sau đến tuyệt chẳng; nay xét trong lịch-sử đời Chu, thì con vua Văn-đế nhà Chu là Triện-vương Chiêu, Trần-vương Thuần, Việt-vương Thăng, Đại-vương Đạt, Đăng-vương Định đều bị giết, mà lại giết cả con Chiêu là Viêu-quân, Càn-Liễu, Càn-Lanh và Càn-Giám, con Thuần là hạn Khiêm, Nhượng và Nghị, con Thăng là hạn Thâm, Thông, Khôi, Quán và Hàn, con Đạt là Chấp và Chuyên, con Định là hạn Hựu, Dự, Lễ và Hy, thế là dòng dõi vua Văn-đế nhà Chu thế hết. Vua Tiết-mẫn nhà Chu có một con là Khang nhết trước, Khang có một con là Thị cũng bị giết, thế là dòng dõi vua Tiết-mẫn cũng hết; con vua Minh-đế nhà Chu là Tế-vương Hiến và Phong-vương Trinh đều bị giết, lại giết con Hiến là hạn Hoành-Văn, Cung-Bạo và Thụ-Tương, con Trinh là Đức-Văn, mà dòng dõi vua Minh-Đế lại hết; con vua Võ-đế nhà Chu là Hàn-vương Tán, Tần-vương Chí, Tào-vương Doãn, Thái-vương Đoái và Kinh-vương Nguyên đều bị giết, mà dòng dõi vua Võ-đế cũng hết; con cả vua Tuyên-đế nhà Chu là Tĩnh-đế đã bị vua Văn-đế nhà Tây giết để cướp ngôi, còn các con thứ là Nghiệp-vương Diễn và Sinh-vương Thuật đều trong mười tuổi bị giết, thế là con cháu vua Tuyên-đế cũng hết, còn tôn-thất họ Vũ-văn cũng bị chém giết đến đâu, không sót một mảng nào). Những việc gió man như thế, vốn khôn nên nhắc lại, nay không sự phiền mà kể rõ ra đây, là để cho người sau kinh tâm thêm mục mà biết răn sợ, mấy việc dưới này cũng đúng ý như thế.

(Còn nữa) X. dịch thuật

Cuộc sổ số giúp dân bị lụt

Trong số báo hôm qua, bản quán đã đăng các số từ trúng là 1 số 100.000 đồng, 5 số 20.000 đồng, 10 số 5.000 đồng và 100 số 1.000 đồng. Nay đăng đến 1.500 số mỗi số được 100 đồng như sau này:

1.500 số sau này trúng 100 đồng

Số 91	Séries 1	Số 351	Séries 898
734	293	386	389
385	551	206	804
32	268	833	375
545	115	575	119
802	257	536	384
294	823	952	358
50	711	768	931
8	850	390	681
893	136	168	161
628	930	767	330
288	34	851	918
919	592	499	57
987	721	798	655
42	462	986	158
578	124	610	404
67	629	915	576
223	673	637	481
910	62	911	678
606	779	84	126
920	740	938	538
137	622	482	757
209	681	227	559
211	428	356	370
186	608	932	294
138	315	87	159
54	882	855	683
184	230	610	900
75	517	391	78
804	742	403	479
629	267	366	744
239	354	494	553
664	673	662	630
257	726	244	647
347	998	962	425
115	256	852	25
803	161	450	357
400	910	821	147
575	563	504	498
519	450	96	974
540	281	97	866

(Còn nữa)

Các tin lạ trong thế-giới

Một vị giáo-sư điên dùng cốt-min phá đổ một cái trường

Một vị giáo sư ở trường Bain (Hoa-kỳ) là M. André Kéogh, vì việc công nợ bỗng dưng hóa điên. Ông ấy trộm cốt min ở một cái xưởng thợ đương xây một cái sân ở gần đấy, đem về phá nhà mình ở, và phá cả nhà ông đốc trường họ.

Sau lại đi ô-tô đem cốt min đến trường họ, đặt ở dưới bàm rồi dùng giây nối vào máy điện trong xe ô-tô để định làm cho cốt min nổ. Ông đốc trường thấy thế bèn chạy đến giữ không cho làm càn, thì ông ta cầm súng bắn cho ông đốc chết, rồi lại bắn vào đống cốt min có ở đó trên xe, cốt min ở trên xe nổ, rồi làm cho cốt min ở dưới hầm cũng nổ, trường học là một cái nhà năm tầng bị đổ xuống, chết mất 35 đứa trẻ, mấy cô giáo, mấy người qua đường, và chính ông sáto điên [illegible]

VĂN UYÊN

Kiếp trâu

Thương hại tuay cho cai kiếp trâu;
Dầm mưa dãi nắng suốt năm thâu!
Vàng sùng gắng sức khi bừa cạn,
Cơ cổ gia công lúc ấy sâu!
Giương mắt nhìn đời bao khó nhọc,
Lắng tai nghe họ những thương đau!
Nợ nần thuế trước sao không giả,
Bể đắn ngày nay chịu dãi dầu!

Hỏi bạn

Bao về bao vẻ mấy tài không?
Tài bao sùng nhau cảnh nái sông.
Nhớ lắc sanh khuya nhời sắt đá;
Nhớ khi quống vắng truyện sân nông.
Trò đời ta những cười cười gượng,
Sự thế ai thường nói nói bông.
Ý hợp tâm đầu tôi với bạn,
Hồi ra sơn lâm sược tương-phùng.

Mong giăng thu

Mong mỏi giăng [illegible] đợi chờ,
Giăng giăng đan dệt tự bao giờ?
Muốn lên cung quế thăm người ngọc,
Giăng xuống trần gian góp bạn thơ!
Mặt nước long lanh con sóng biếc,
Đầu non lơ lửng rẹt rừng thưa.
Mong giăng giăng đó mong ta ahỉ,
Ngồi nghĩ mong giăng hóa thẩn thờ!

Khóc đời

Quái lạ! vì đâu giọt lệ tuôn?
Ma nông nỗi ấy kẻ thêm buồn!
Nghĩa nuôi nào thấy ai say đắm,
Danh lợi kia xem kẻ cái luôn!
Nước thám non sâu bao độ nữa?
Mưa sa gió táp mấy phen luôn!
Ông trời thực khéo đa đoan lắm;
Nỗi khổ tình thương biết mấy muôn!

Nhớ người vợ lẽ than thân

Cái thân phận thiếp người mà thương;
Nguyệt lão gây chi nỗi đoạn trường?
Số kiếp đã cầm mình lẻ mọn,
Tháng ngày thêm tạc một phong sương!
Anh chẳng hèn hạ tưởng vô nghĩa,
Chị vợ thâm trầm giống bất lương.
Muốn quyết một phen ra sống mái,
Thử xem gan ả có nên đường!

Vinh-yên Phạm-ngọc, Ph.-Th.

Các lớp học trong vụ hè

(Cours de vacances)

Bắt đầu từ 1er juillet 1927 trở đi, lại Trung-bắc Học-hiệu sẽ mở những lớp dạy trong hai tháng hè, từ lớp Đồng-ấu đến lớp Cao-đẳng và lớp chuyên dạy những học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm.

Trừ lớp nàng không kể, còn năm lớp trên kia chỉ chuyên dạy về hai môn là Pháp-văn và toán-pháp thôi.

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Nữ học sinh từ lớp Trung-đẳng (Cours Moyen) trở lên sẽ học riêng. Giấy xin học bắt đầu nhận từ ngày 20 juin này trở đi.

Ai muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại Trung-bắc Học-hiệu ở phố Nha-thờ (Rue Lamblot) số 22.

VIỆC HANOI

Báo lại ra chậm

Mãi đến 2 giờ chiều hôm nay, nhà in của bản quán mới có điện để in số báo ngày hôm qua, vì vậy cả hai số ngày hôm qua và ngày hôm nay cũng ra chậm. Xin các nhà đọc báo lượng xét cho.

Thời-tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	30 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, mặt tạ	10 $ 80
nhì, »	9 80
ba, »	8 80
Thóc hạng nhất, »	6 20
Bắp ngô »	5 20

Giá hàng. — Kể từ ngày 2 Juillet 1927, giá hàng ở kho Nhà nước định là 12 $, 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 28 Juin 1927

3 % hoàn dần	68	50
3 1/2 % hoàn dần	93	00
4 % vĩnh viễn 1917	62	50
4 % » 1918	62	40
6 % » 1920	»	
5 % hoàn dần 1920	»	
4 % 1925	93	40

Ngày 1er Juillet 1927

3 % vĩnh-viễn	57	80
5 % 1915-1918	75	75

Một chiếc tàu Pháp bị cướp. — Chiếc tàu Pháp tên là *St François Xavier* đi Nouméa đến Haiphong, bị cướp ở cửa núi đá và đảo Spratly, vào khoảng 8 50 hồi vì tuyến, và 112 15 đông kinh tuyến. Viên chưởng thủ, 55 người thủy thủ và 40 người lao-động Đông-dương đi tàu ấy, được một cái tàu Anh cứu được, và sáng ngày 3 juillet thì tàu Anh ấy tới Manille. Không ai bị hại cả.

Tin đường sắt. — Đường Hanoi — Haiphong, hồi 10 giờ sáng ngày 2 juillet bị nghẽn ở khoảng km. 24 sau đến 0 m 20 và ở chỗ km 22 và 27 sau đến 0 m 05. Nước biển đã tràn lên.

Đêm đi thì rất nguy hiểm.

Nếu còn mưa nữa thì được gì thì đừng đi lại được.

Cướp ở Vân-nam. — Báo *France-Indochine* có đăng rằng mới mấy bữa nay xe-lửa đường Vân-nam khi qua ga *Po-Tchai* thì bị cướp tên cướp có khí giới trèo lên xe giả làm hành-khách, rồi bắt cóc một người bồi xe-lửa. Chúng đòi 200 đồng không thì giết chết người bồi. Khi chúng lấy 200 đồng rồi mới tha người bồi ra, nhưng trong mình mấy công hơi xây xát nhiều nơi.

Phòng bệnh dịch là rất cần g-hiệu là chủng thuốc

Quan Docteur PIQUEMAL có chẳng cho mọi người về mùa nóng này, chúng cả nhà có giá riêng. Thứ hai, từ năm, thứ sáu có giảm giá.

Ai cần hay mới thì lại hàng Giả, số 33, Hanoi mà hỏi.

Có đi thăm các nơi xa. 3 [illegible]

Lại mất toán quân nữa mới tới nơi. — Chuyến xe lửa riêng chiều hôm kia ở Hải phòng lên lại chở một toán quân mới nữa ở Pháp sang, để sung vào vệ bộ-binh thuộc-địa thứ chín. Toán quân ấy gồm có 2 viên võ quan, 10 viên quân-đội và 127 người cai và lính.

Trong khi xe đi đường, một người lính ngã xe bị thương; khi xe đến Hanoi hồi 4 giờ chiều thì để đưa người lính ấy vào nhà thương Đồn-thủy đã phục được.

Tại nhà máy điện. — Bản quán được tin ở tòa Đốc lý báo cho biết rằng bộ máy bị hỏng ở nhà máy điện hiện đã chữa xong rồi, và từ nay đèn điện lại đều như thường. Vậy xin biết thế.

Người thừa-phái. — M. Ng-văn-Cu, thừa phái hạng nhất châu Tiên-yên, nay đổi đi Sa-phin (Son-la).

M. Phạm-văn-Trinh, thừa phái Sa-phin, nay đổi về Tiên-yên.

M. Lê-Yên, thừa phái Quảng-oai (Sơn-tây), được phép nghỉ 2 ngày.

M. Tạ-đoàn-Chuy, thừa phái Hà-đông, được nghỉ một tháng, nửa lương.

Người tổng-sư. — M. Phan-sỹ-Thực, tổng sư, Bộ-la, châu Bắc-sơn, được từ chức.

CÁC RẠP CHIẾU BÓNG HANOI

CINÉMA PALACE
Từ thứ tư 29 đến thứ ba 6 Juillet
MANUCURE
(5 parties)

FAMILY CINÉMA
Từ thứ tư 29 đến thứ sáu 1er Juillet
LE CHOIX DE BETTY
(5 parties)
LE CAVALIER SANS TÊTE
(1er et 6e episodes)
Từ thứ bảy 2 đến thứ ba 5 Juillet
LA BELLE INCONNUE
(5 parties)
LE CAVALIER SANS TÊTE
(7e et 8e épisodes)

Quyển thứ mười lăm
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05
MẶC-TÂY

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Vợ tôi....! Chồng tôi....!

Tiếp bộ BÍNG-SON LÂNG-YÊN, TÂN-DÂN THƯ-QUÁN sắp cho ra bộ « VỢ TÔI » (Dư chi thê) và bộ « CHỒNG TÔI » (Dư chi phu) là hai bộ tiểu-thuyết tàu hay nổ cùng, là vô cùng của ngài tiểu-thuyết trứ-danh Tử-trầm-Á.

Văn TỬ-TRẦM-Á cần phải tay dịch khéo. Vậy xin nói để các bạn đọc tiểu-thuyết biết cho rằng: « VỢ TÔI » chính NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch, mà bộ « CHỒNG TÔI » có lẽ cũng NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch.

Dám quyết rằng các nhà đọc tiểu-thuyết ai cũng tấy cái tin VỢ TÔI và CHỒNG TÔI sắp ra đời này làm một tin mừng nghe trong thế-giới tiểu-thuyết vậy.

Sẽ ra từng cuốn bán 0p.06. Cuốn thứ nhất mới bán lễ nữa sẽ xuất-bản.

Tân-Dân-Thư-Quán

Quan phó Binh-bương, *A. Dupuis de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2. 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1. 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3. 00
(Tiền cước phí đã sẵn đó, tính người)

Bộ luật này, soạn theo hàng chữ Pháp ai

Bán tại hiệu [illegible]

Thuốc lá Mélia
hương vị thơm ngon
Các ngài không nên hút thứ khác

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa tấc-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thự đã ngồi đăng Bắc-đầu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Eaû.
Người Khoa, hộ-sinh, chữa mắt cả các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Ngày khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
Chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại SƯƠNG GIA-LONG, 23, GIẢI ấm số 236

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

MUỐN MUA: 1° Phiếu Quốc-Trái Đông-pháp trả giá rất cao.
2° Các thứ quốc trái khác cũng mua cả:
HOÀNG-XUÂN-LAN
88 bis, Henri d'Orléans, Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất cộng-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».
Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.
Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Cái hề sống-sộc nó thì đến đây

Về mùa hè này, các Qui-Bà Qui-Cô, muốn mặc mát, không gì bằng giầy hề hiệu Nguyễn-Đắc, ở số 89, phố hàng Khay (Paul Bert) Hanoi, mua các thứ hàng Saigon mới ra kỳ tầu vừa rồi, đã các mát rất đẹp, rất nhã, rất lịch-sự. 7.831

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-bương, *A. Dupuis de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2. 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1. 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3. 00
(Tiền cước phí đã sẵn đó, tính người)

Bộ luật này, soạn theo hàng chữ Pháp ai

Bán tại hiệu [illegible]

Phần thứ ba, quyển thứ 1, 2 và 3 và quyển thứ 4, 5 6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xét-bột tiểu-thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie, Livres 1, 2, 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 251 trang giá bán mỗi quyển 0 $ 55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗi quyển 0 $ 65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0 $ 20, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0 $ 30, hoặc cả 11 quyển từ hồi đầu gửi làm một gói 1 $ 00.

Lại chuyện lừa đảo. — Theo lệnh quan hiện ấy, số mật thám đã cho xét viên Phạm-trang-Duật bị kiện là lừa đảo của hiệu Hưng-ký một số tiền là 1907 đồng.

TẠI NHÀ MAY ĐÈN
Quạt máy hiệu MARELLI kiểu riêng, nhà Annam rất hợp dụng, cánh dài 1 thước.
Giá..... 104 $ f.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội 14 juillet. — Hai-đồng khánh-tiết của thành-phố đến ngày 4 juillet hồi 10 giờ sẽ họp tại tòa Đốc-lý để định chương-trình ngày hội 14 juillet và mừng tuần-dương-hạm *Primauguet* sắp tới nơi.

Việc sinh tử giá thú. — Trong tháng juin vừa qua, số sinh tử giá thú khai tại tòa Đốc-lý như sau này:

Người Âu: 7 sinh, 7 tử, 1 giá thú;
Người Nam: 157 sinh, 208 tử, 2 giá thú;
Người Khách: 28 sinh, 27 tử.

Cướt đuổi. — Hồi 6 giờ tối thứ năm vừa rồi, cậu Quenault René, 16 tuổi, nhà ở đường Carnot, số 150, ra thăm ở cái ao gần nhà, chẳng may xảy chân chết đuối. Sau khi trình nhà-nước xong, đã giao xác cho thân nhân mai-táng.

Nạn ô tô. — Sáng thứ sáu vừa rồi, một chiếc ô-tô ở Đồ-sơn về, khi tới gần nhà Khách-sạn ở Lạch-tray thì đụng phải một cái cây, may không việc gì đến người, chỉ hư hỏng xe mà thôi.

BẮC-NINH

Gà trộm non cướp. — Đêm hôm 30 rạng ngày mồng 1 ta vừa rồi, nhà một người tên là Noã, ở phố Vệ sơn, bị mất tiền cướp có khí giới trèo vào cửa sau, vợ chồng nhà thấy động bèn hô-hoán lên thì bị chúng sẵn đem một nhát vào vai và một nhát vào tay, rồi lấy mất mấy cái áng đồng và một cái quần là rồi tẩu thoát.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUE

Tu bổ các con đường thuộc địa trong toàn-hạt Trung-kỳ, có những việc như sau:

I. — Con đường thuộc địa số 7:
1° Tu bổ cầu bờ đường. . . 3000 $ 00
2° Phá và cầu cống nhỏ. . . 5 000, 00
3° Tu bổ chung. . . . 10.000, 00

II. — Con đường thuộc địa số 8:
1° Tu bổ cầu bờ đường. . 5.000 $ 00
2° Phá và cầu cống nhỏ. . 3.950, 00
3° Tu bổ chung. . . . 12 750, 00

III. — Con đường thuộc địa số 11:
1° Tu bổ cầu bờ đường. . 8 370 $ 00
2° Phá và cầu cống nhỏ. . 6 350, 00
3° Tu bổ chung. . . . 17.980, 00

IV. — Con đường thuộc địa số 13:
1° Tu bổ cầu bờ đường. . 15 000, 00
2° Phá và cầu cống nhỏ. . 4 000, 00
3° Tu bổ chung. . . . 20.000, 00

V. — Con đường thuộc địa số 14:
1° Tu bổ cầu bờ đường. . 12.000, 00
2° Phá và cầu cống nhỏ. 6.00, 00
3° Tu bổ chung. . . . 10.000, 00

Kết quả kỳ hạch 151 nghiệp trường Quốc-tử-giám. — Kỳ hạch tốt nghiệp trường Quốc-tử-Giám kết quả được 8 người trúng tuyển, danh sách như sau này:

1° M. Nguyễn-trung-Lượng tế tửu, quán lính Nghệ-an.
2° M. Thiều-Khang, quản tính Hà-tĩnh.

(Xem trang tiếp theo thứ ba)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

C'était évidemment une âme inaccessible à l'épouvante et ne sachant pas ce que c'est que d'être éperdue. C'était un de ces hommes qui dominent l'étonnement des situations désespérées. Si extrême que fût la crise, si inévitable que fût la catastrophe, il n'y avait rien là de l'agonie du noyé ouvrant sous l'eau des yeux horribles.

Thénardier se leva sans affectation, alla à la cheminée déplaça le paravent qu'il appuya au grabat voisin, et démasqua ainsi le réchaud plein de braise ardente dans laquelle le prisonnier pouvait parfaitement voir le cisseau rougi à blanc et piqué çà et là de petites étoiles écarlates.

Puis Thénardier vint se rasseoir près de M. Leblanc.

— Je continue, dit-il. Nous pouvons nous entendre. Arrangeons ceci à l'amiable. J'ai eu tort de m'emporter tout à l'heure, je ne sais où j'avais l'esprit, j'ai été beaucoup trop loin, j'ai dit des extravagances. Par exemple, parce que vous êtes millionnaire, je vous ai dit que j'exigeais de l'argent, beaucoup d'argent, immensément d'argent. Cela ne serait pas raisonnable. Mon Dieu, vous avez beau être riche, vous avez vos charges, qui n'a pas les siennes? Je ne veux pas vous ruiner, je ne suis pas un happe-chair après tout. Je ne suis pas de ces gens qui, parce qu'ils ont l'avantage de la position, profitent de cela pour être ridicules. Tenez, j'y mets du mien et je fais un sacrifice de mon côté. Il me faut simplement deux cent mil [illegible]

M Leblanc ne souffla pas un mot. Thénardier poursuivit :

— Vous voyez que je ne mets pas mal d'eau dans mon vin. Je ne connais pas l'état de votre fortune, mais je sais que vous ne regardez pas à l'argent, et un homme bienfaisant comme vous peut bien donner deux cent mille francs à un père de famille qui n'est pas heureux. Certainement vous êtes raisonnable aussi, vous ne vous êtes pas figuré que je me donnerais de la peine comme aujourd'hui, et que j'organiserais la chose de ce soir, qui est un travail bien fait, de l'aveu de vous ces messieurs, pour aboutir à vous demander de quoi aller boire du rouge à quinze et manger du veau chez Desnoyers. Deux cent mille francs, ça vaut ça. Une fois cette bagatelle sortie de votre poche, je vous réponds que tout est dit et que vous n'avez pas à craindre une pichenette. Vous me direz : Mais je n'ai pas deux cent mille francs sur moi. Oh! je ne suis pas exigeâte. Je n'exige pas cela. Je ne vous demande qu'une chose. Ayez la bonté d'écrire ce que je vais vous dicter.

Ici Thénardier s'interrompit, puis il ajouta en appuyant sur les mots et en jetant un sourire du côté du réchaud :

— Je vous préviens que je n'admettrais pas que vous ne sachiez pas écrire.

Un grand inquisiteur eût pu envier ce sourire

Thénardier poussa la table tout près de M. Leblanc, et prit l'encrier, une plume et une feuille de papier dans le tiroir qu'il laissa entr'ouvert et où luisait la longue lame du couteau.

Il posa la feuille de papier devant M. Leblanc.

— Ecrivez, dit-il.

Le prisonnier parla enfin.

— Comment voulez-vous que j'écrive? je suis attaché.

— C'est vrai, pardon! fit Thénardier, vous avez bien raison.

Et se tournant vers Bigrenaille :

— Déliez le bras droit de monsieur.

Panchaud, dit Printanier, dit Bigrenaille, exécuta l'ordre de Thénardier. Quand la main droite du prisonnier fut libre, Thénardier trempa la plume dans l'encre et la lui présenta.

— Remarquez bien, monsieur, que vous êtes en notre pouvoir, à notre discrétion, absolument à notre discrétion, qu'aucune puissance humaine ne peut vous tirer d'ici, et que nous serions vraiment désolés d'être contraints d'en venir à des extrémités désagréables. Je ne sais ni votre nom, ni votre adresse : mais je vous préviens que vous resterez attaché jusqu'à ce que la personne chargée de porter la lettre que vous allez écrire soit revenue. Maintenant veuillez écrire.

— Quoi? demanda le prisonnier.

— Je dicte.

M. Leblanc prit la plume.

Thénardier commença à dicter :

— « Ma fille... »

Le prisonnier tressaillit et leva les yeux sur Thénardier.

Mettez « ma chère fille », dit Thénardier. M. Leblanc obéit. Thénardier continua :

— « Viens sur-le-champ... »

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XI-hột tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Người này tất là một người đã luyện-tập cái can-đảm, sự hoảng-hốt, sự luống-cuống không tài nào bên được nữa. Người này tất là một thứ bậc người chủ được sự quái-ngạc trong những bước nguy-nan cực-điểm. Con nguy của ông lúc ấy tuy là cấp, tuế ông thật là cùng, cái vạ rành-rành ở trước mắt rồi, mà nhìn vẻ người ông thật không có một thứ gì gọi được là cái vẻ thăng sắp chết đuối giương hai con mắt khiếp-hoảng.

Thằng *Thénardier* tự-nhiên mà đứng dậy, đi ra chỗ lò-sưởi, đem cái bình-phong để dựng vào chân giường, để lộ cái lò than hồng đương nung cái đục đồ ối ra cho ông Trắng-toát nom thấy. Cái lưỡi đục lúc ấy lửa cháy đã trắng sóa, đó-đây điểm một vài chỗ đỏ ối mà thôi.

Rồi thì nó lại trở ra ngồi gần ông Trắng-toát mà rằng:

— Tôi xin nói nốt. Đôi ta có thể hòa-thuận với nhau được. Âu là chúng ta nên điều-đình với nhau cho thỏi thì hơn. Lúc nãy tôi nóng quá thật là không phải. Không biết lúc ấy trí-khôn tôi để đâu, mà lại nói câu nói dở như vậy, mà lại quá lời với ông như vậy. Như là câu tôi thấy ông là nhà có bạc triệu, mà tôi bảo ông tôi đòi tiền, nhiều tiền, vô-số tiền. Nếu vậy chẳng ra tôi không biết điều lắm ru. Nói cho phải, ông đâu giàu-có nhưng tất cũng có phần gánh-vác. Ai là người chẳng có gánh-vác ở đời? Âu là tôi không muốn xử tài nhân qua cho ông đến nỗi khánh-gia bại-sản, tôi đâu nào phải một đứa tham-tàn vô-độ. Tôi không có phải như những kẻ khác, thừa-thế làm cho tàn-nhẫn, chẳng sợ ai cười. Thôi thì, tôi cũng xin tỏ chút lòng nhường nhịn, mà chịu thiệt it-nhiều. Thôi, xin ông hai-mươi vạn phật-lăng mà thôi.

Ông Trắng-toát không nói nửa lời. Thằng kia lại nói:

— Ông xem đó, cốc rượu đặc tôi đã pha nhiều nước lã. Tôi thì thật không biết gia-tài ông có bao nhiêu, duy tôi biết ông là người đồng tiền không quản, vả một người nhân-đức như ông có thể đem được hai-mươi vạn cho một nhà đông con nặng gánh nghèo-nàn. Mà tôi chắc ông cũng là người biết điều, cũng biết cho tôi hôm nay vất-vả, nghề được ra cái cuộc này, các ông đây đều chịu là khéo lắm, dâu-đấy thế-tất, ắt không phải là để xin ông it-nhiều cho anh em ra uống thứ rượu nho đỏ mười-lăm xu một lít, hay để ra ăn bữa thịt bò non ở tiệm *Desnoyers*. Hai-mươi vạn, cuộc nầy cũng đáng. Khi nào cái sổ nhỏ-mọn ấy đã ra khỏi túi áo ông rồi, thì tôi xin cam-đoan với ông rằng câu chuyện thế là hết, ông không còn có lo-ngại cái gì nữa về sau. Ông bảo rằng: Ông không có sẵn hai-vạn phật-lăng trong túi. Điều ấy tôi hiểu, tôi đây cũng biết phải chăng là thế nào. Vậy tôi không bắt ông phải xỉa ngay số ấy ra đây. Tôi chỉ xin ông một việc. Tôi đọc mấy câu nầy xin ông cứ vậy mà viết cho tôi.

Thénardier đến đây ngừng lại, rồi dần từng liềng mà thêm mấy lời, vừa nói vừa châu cái miệng cười với cái hóa-lò đương đỏ:

— Tôi xin nói trước ông biết rằng tôi không bao giờ có chịu cái câu rằng ông không biết chữ.

Một viên quan đại-thẩm-vấn sở Tôn-giáo tài-phán bên nước Y-pha-nho ngày xưa, giả-sử được nom thấy cái miệng cười ấy, có lẽ cũng muốn bắt-chước.

Thằng *Thénardier* lại đẩy một cái bàn đến trước mặt ông, rồi rút ngăn-kéo lấy ra bình-mực, quản-bút với một tờ giấy, lấy xong rồi có ý để ngỏ cái ngăn-kéo cho ông già nom thấy con dao dài sáng quắc ở trong.

Nó đặt tờ-giấy lên bàn mà rằng:

— Ông viết đi.

Lúc ấy ông già mới mở miệng nói:

— Ta viết thế nào được. Chân tay ta cùng bị trói.

— Thật nhỉ. Xin ông thứ lỗi. Ông nói phải.

Rồi thì nó quay lại bảo thằng *Bigrenaille*:

— Mày cởi tay-phải ra cho ông.

Thằng *Panchaud* tức *Printanier* tức *Bigrenaille* thi-hành cái lệnh của thằng *Thénardier* truyền đó. Khi tay phải ông Trắng-toát đã được cởi ra rồi, thì thằng *Thénardier* nhúng quản-bút vào bình-mực rồi đưa cho ông mà rằng:

— Thưa với tôn-ông nhớ cho rằng tôn-ông bây giờ là ở trong tay chúng tôi, chúng tôi muốn làm thế nào cũng được, cũng được tùy-tiện, trong nhân-gian không có cái thế-lực nào mà gỡ cho tôn-ông ra cho khỏi tay chúng tôi được nữa, mà chúng tôi đối với tôn-ông, giả-sử phải dùng đến những kế-cùng tàn-nhẫn quá, thì chúng tôi thật là phiền-lòng. Tôi không biết qui danh-hiệu là gì, mà tôi cũng không hay qui-xa ở đâu, nhưng tôi xin nói trước tôn-ông biết rằng, tôn-ông sẽ phải trói-buộc như vậy, kì cho đến lúc người mang cái thư tôn-ông sắp viết đây, đi đã trở về đây, tới mới buông-tha cho tôn-ông ra được. Bây giờ thì xin tôn-ông viết đi.

— Viết cái gì?

— Nghe tôi đọc cho mà viết.

Ông Trắng-toát cầm lấy quản-bút. Thằng *Thénardier* đọc cho ông viết:

— « Hỡi con-gái cha. . . . .

Ông già rùng-mình ngước mắt lên nhìn thằng *Thénardier* thì nó nói:

— « Viết: Hỡi con-gái qui của cha. »

Ông già y như thế viết, nó lại đọc:

— « Con khá lại đây ngay. . . . .

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 45
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50
Phần thứ ba : Quyển I, II và III		251 trang, bán	0 $ 55
Quyển IV, V, VI và VII		299 —	0 65

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20

Có mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

KHẢO VỀ Y-HỌC CỦ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Lao sái

(Tiếp theo)

Lục vị hoàng hoàn

Phàm thận kinh bất túc, nhiệt khát, tiểu tiện lâm bí, nghịch khí đàm suyễn, đầu choáng váng, mất nằm đom đóm, tai ù, lưng đau, cuống họng rát, xương lung lay, sống lưng đau gối đau mỏi, lúc nào cũng bỗ hội ra nhiều, (vừa tự hãn vừa đạo hãn) huyết hư phiền táo, hạ bộ sang địch, gót chân đau rức, thì dùng phương này.

Thục địa 8 lạng chưng với rượu tán nát làm cao.

Sơn chi 4 lạng tẩm rượu sao

Hoài sơn hồn lạng sao vàng

Mẫu đơn 3 lạng sao qua

Phục linh 3 lạng (ăn nửa bài cơm,

Trạch tả 3 lạng sao nước muối,

Cáo vị tán mạt, luyện với mật viên, dùng nước muối làm thang tổng hạ.

Dược âm

Thận là thủy tạng, thủy khuy thì tướng hỏa xung đột, muốn trang thủy để chế dương quang, không gì bằng phương lục vị. Trong phương thì địa hoàng vị hậu, điều bổ thận tinh, sơn thù bổ can, nhưng ắt qui đồng nguyên, thì bổ can cũng là bổ thận, (ắt là giếp ắt mộc, qui là nhâm qui thủy, mộc là can thủy là thận, ắt qui đồng nguyên, nghĩa là can huyết với thận thủy cùng một nguồn). Vả thận chủ bế tàng, thì sơn thù toàn liễm, tinh cũng tương phối hợp ; hoài sơn vị cam, bổ tỉ thổ, để xe chế hỏa nguyên (nghĩa là giữ không cho thủy xung đột lên ấy). Thục địa trệ thì có trạch tả để lợi tiểu tiện và thanh tướng hỏa, sơn thù liễm, thì nhập can chủ tuyên thông đã có mẫu đơn, hoài sơn bổ, thì nhập tỉ, chủ thông lợi đã có phục linh, vả lại phục linh sắc trắng thuộc loài kim, nó cũng có thể bổ phế kim để sinh thận thủy. Cỗ nhân đã có xưng tụng phương lục vị nếu là thận gia thánh được, cận lai dùng mà không thấy cấp công cận hiệu, ai rằng không biết phép dùng đó thôi. Hoặc là địa hoàng sấu không được thích giếng ở Khánh-hoài, cho nên lực bạc, hoặc là địa hoàng nếu đối không đủ cứu chưng cửu sái, cho nên ngưng trệ, hoặc là sự địa hoàng ngưng trệ mà dùng ít cho nên quản gấu, không thể sai khiến bổ lôi ; hoặc là ghét trạch tả thấm lợi mà bỏ hẳn đi, cho nên sai khiến không có đầy tớ như vậy còn mong cấp công cận hiệu sao được, (cứu chưng cửu sái rồi xem tính được sẽ hiểu).

Phương lục vị này gia thêm mẫu hoàng bà mỗi vị 2 lạng gọi là chế bát vị hoàn, chế trị âm hư hỏa động (nhưng xích mạnh có vượng mới nên dùng).

Phương lục vị này gia ngũ vị 3 lạng, gọi là đề khí hoàn, trả trị lao thấu (lao thấu là hư lao có đàm).

Phương lục vị này gia mạch môn 3 lạng, ngũ vị 2 lạng, gọi là bát tiên tràng thọ hoàn, tả gia tả hỏa, chế trị hư tổn lao nhiệt.

Phương lục vị này gia đỗ trọng ngưu tất mỗi vị 3 lạng, chế trị thận hư, sống lưng đau gối đau buốt.

Phương lục vị này, khử trạch tả, gia tích chi 3 lạng, chế trị tiểu tiện lâm sáo.

Thất vị địa hoàng hoàn

Phàm thận thủy suy, hư hỏa phát vượt, nhiệt khát miệng lưỡi sang lở, lợi răng thối nhiều, sống lưng đau, hình thể gầy còm, da khô, hễ hơi trầm, (nghĩa thì ra bỗ hội) thì dùng phương này.

Phương này tức là lục vị hoàn, gia nhục quế 1 lạng.

Dược âm

Phàm thực hỏa mới có thể tả nước hoặc táp cho tắt, bằng hư hỏa thì phải dẫn theo tính nó mà trị, phương này gia nhục quế lấn vào thuốc lục vị, vị quế nóng cùng với hỏa cùng tính, khiến nó dẫn hỏa ở thượng tiêu giở lại về nguồn, vả lại trong một cây quế bao nhiêu chất hậu trụt cả xuống nửa thân cây về phía dưới, vậy cây quế làm thuốc chữa bệnh tất nó cũng chạy thẳng ngay xuống thôi hình, đó là lẽ tất nhiên, có người sợ quế nóng quá không dùng, thế là không xét biết ý nghĩa cầu nhiệt nhân nhiệt dụng. (câu này chỉ rõ nghĩa là dùng thuốc nóng trị bệnh nóng).

Bát vị địa hoàng hoàn

Phương này tức là phương thất vị gia phụ tử.

Mệnh môn hỏa suy, không chưng hóa thấy cốc, tỉ vị hư hàn, ăn kém, đại tiện không thực, bụng đau xung quanh rốn, hoặc âm thịnh cách dương trong lạnh ngoài nóng, thì dùng phương này, nếu tỉ thận hư hàn lắm, thì khử đàn bì trạch tả gia ngưu tất đỗ trọng lộc nhung ngũ vị

Dược âm

Thận tức là hai quả cật, tuy rằng quả cật bên hữu tàng chân hỏa, quả cật bên tả tàng chân thủy, nhưng cũng là thủy tạng đó thôi. Tiên kinh có nói rằng : « lưỡng cổ nhất ban xô nhị dạng, trung gian nhất điểm thị chân tinh » (hai quả cật cũng là thủy tạng cả, chứ không khác nhau, còn quãng chính giữa hai quả cật mới chứa chân tinh) lại có nói : « lưỡng thận trung gian nhất điểm minh » (quãng chính giữa hai quả cật có một điểm sáng), vậy chân tinh và một điểm sáng tức là mệnh môn tướng hỏa, mệnh môn là quãng trống không ở vào quãng giữa hai quả cật, thế là một khí dương tự trong hai khí âm sinh ra, khác nào tượng quẻ khảm một hào dương hãm trong hai âm, mà ngồi ở vào phương nhâm qui trong khoảng giới đất. (nhâm qui là khương bắc) Mệnh môn hỏa là tiếu hỏa, thiếu hỏa không lẽ ức đoạt được tất phải ích hỏa để tiêu âm ế, cho nên Ôn Trọng cảnh mới chế ra phương bát vị này.

Bát vị bổ ích thậy lắm hồn, người có tuổi, thấy hồn chưa khuy tổn, thì bát vị đã là phương lẽ rất thiết yếu, nếu phương chỉ thấy khuy, là thấy xâm lấn vào hiển sinh chứng hiệu thấp nhiệt, làm cho người ta đau lưng mỏi gối, ho khạc đàm rãi, ra khái, tiểu tiện lâm lịch, nếu không quá phụ ôn tán thì trị sao được.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Chính-trị Pháp-Việt

Ngày nay bàn chính-trị ở nước ta, bất ngoại vấn-đề Pháp-Việt. Người Pháp định xử-trí với chúng ta thế nào, chúng ta định đối-phó lại làm sao, hễ mà điều đó mà không giải được rõ-ràng, thì nói chuyện chính-trị là nói chuyện viển-vông hão-huyền cả. Về phần người Pháp cũng vậy: về phần người Nam cũng vậy. Về phần người Pháp thì từ xưa đến nay biết bao nhiêu quan Toàn-quyền, bao nhiêu quan Thống-sứ đã từng bao nhiêu phen tuyên-bố chính-kiến bằng những lời diễn-thuyết hùng-hồn; về phần người Nam cũng từng có nhà chí-sĩ, nhà nghiên-luận lắm phen điều-trần và cùi lòng nguyện-vọng của quốc dân. Nhưng mà trừ những lời « đắt-bài » chung những giọng « phiếu-phẩu » không nói làm chi xét cho kỹ chưa bên nào là khả-phả được đến nơi, toàn là thuyết-lý cả cả. Thành-thử chúng ta vẫn chưa biết người Pháp định xử-trí với chúng ta thế nào, mà người Pháp cũng không hiểu chúng ta muốn đối-phó lại ra làm sao. Đã không biểu nhau thời đã ngộ-nhận; mà ngộ-nhận nên sinh ra sự điều bất-bình. Cái tình-thế chính-trị ở nước ta gần đây đường như có nỗi khó-khăn là phần nhiều bởi lẽ đó.

Mới rồi ông A. R. Fontaine là một nhà tư-bản lớn có lợi-quyền to ở bên nầy, hiện làm chủ công-ti rượu, có đăng trong các báo Tây ở đây một bài bàn về chính-trị Đông-Pháp, bày hẳn ra một cái chương-trình chính-trị mới, giải rõ cái phương-pháp xử-trí với người dân bản-xứ thế nào. Ông là nhà thực-nghiệp, không phải nhà chính-trị, không cần phải giữ-gìn lời nói. Ông nói thẳng ngay đến chỗn đến nơi, bày tỏ sự lợi sự hại, sự sai lầm từ trước, cách nên làm sau nầy. Có người nói bài nầy không phải là ý-kiến riêng của ông chính là ý-kiến chung của cả Hội Công-thương Đông-Pháp ở *Paris* là một hội những nhà tư-bản to, chủ các công-ti lớn ở bên nầy, rất có thế-lực đối với Chánh-phủ Pháp. Nếu vậy thì bài nầy lại càng có giá-trị lắm nữa. Thật từ xưa đến nay, chưa từng bao giờ người Pháp tuyên-bố cho ta biết một cái chương-trình chính-trị rõ ràng như lần nầy. Vẫn biết rằng ông Fontaine không phải là thay lời chính-phủ Pháp mà nói, nhưng đời nay là lúc sức kinh-tế mạnh hơn sức chính-trị, cái cái địa-vị, cái cái thế-lực của ông, thời lời nói của ông cũng là hệ-trọng lắm.

Hiện thế nên luận-thuật ra đây, để giới-thiệu cho quốc-dân biết một phái có thế lực bên Pháp định xử-trí với chúng ta ra thế nào.

Sau đây thuật lời ông Fontaine nói, thuật-giả không lấy ý-kiến riêng mà phẩm-bình gì cả.

Trước hết ông tả cái tình-thế người Pháp và người Nam ở Đông-Pháp hiện nay với chan thế nào. Tình-thế ấy gần đây có thay đổi, là bởi mấy cái duyên-cớ như sau nầy. Một là việc loạn nước Tàu có ảnh-hưởng sang bên nầy, truyền-bá những cái tư-tưởng tự-do độc-lập : — hai là những lí-lẽ cùng thợ An-Nam sang tổng-chinh và làm việc bên Pháp trong khi chiến-tranh cũng nhiễm được những tư-tưởng mới ấy ở Pháp và đem hết giống về đây : — ba là sắc quan cầm quyền chính-phủ ở đây từ trước đến nay đã hứa cho người An Nam nhiều điều mà nay nay nhân tình-thế thiên-hạ thay đổi mà quá cái thời-kỳ thực-hành những lời hứa ấy đã gần tới ; — bốn là bọn thanh-niên An-Nam ngày nay nhờ được giáo-dục ở nhà trường Tây đã có cái tư-tưởng khai-phóng, tuy số còn ít ít còn non, nhưng chỉ hăm-hở muốn phá-hoại cả.

Tình-thế như thế, tuy chưa có nguy cấp gì, nhưng là cái tình-thế xung-đột, chứ không phải là tình thế thuận-lòa.

Đối với tình-thế ấy, nước Pháp dùng chính-sách gì?

Hồi đầu người Pháp mới sang chiếm lĩnh đất nầy, thời dùng cái chính sách « đồng-hóa », cưỡng bức người dân phải theo những chế-độ chính-trị đem từ Pháp sang đây, Chính-sách nầy sau nghiệm ra thi-hành không được, rốt ông nọ cầm cầm bà kia, không cái gì là thích-hợp với dân-tình xứ cả, dần dần phải bỏ. Bây giờ mới chuyển sang cái chính sách « hiệp-tác », nghĩa là hiệp-lực với người bản-dân để cai-trị và mở-mang xứ-nầy. Sang bây lâu nay thì-hành cái chính sách ấy một cách tầm-thường, không có phương-châm, không có định-kiến, nên kết quả không được y như sở-nguyện.

Nay thời thế đã gấp như thế, lẽ dân cũng rồi đi nhiều, không thể để trì-trệ lâu được nữa. Phải kíp sửa lại cái phương-châm chính-trị thế nào cho thích-hợp với thời-cơ.

Nước Pháp muốn ở bên được bền vững, bảo-tồn được cái thế-lực về chính-trị và về kinh-tế ở cõi Á-Đông nầy, thì phải tựa vào người An-nam, phải được lòng người An-nam mới được, chứ không trái lòng người An-nam được. Vẫn biết nước Pháp có võ-lực, nhưng võ lực ngày nay không đủ dàn-áp được nhân-tâm. Vả võ lực ấy cũng nên chầu đã sang tháng lắm, không thể muốn ý-gì vào đấy được. Vậy làm thế nào cũng không thể không đã-đuề với người An-nam được. Người Pháp phải cùng với người An-nam lập như một cái công-ti lớn, quyền chủ-trương vẫn ở người Pháp nhưng người An-nam cũng được vào cái địa-vị cổ-đông xứng-đáng, việc doanh-nghiệp cũng bao giờ cũng được hỏi-tham đến và hàn-hạo vào.

Nay trong công-ti Pháp-Việt đó, cái chính-sách hiệp-tác phải thi-hành ra thế nào?

Người Pháp phải hiệp-tác với những người nào trong xã-hội An-nam?

Ngạn ngữ có câu : « Cái gì có mạnh mới đỡ nổi được. Người Pháp phải lựa vào người An-nam mà cai-trị xứ nầy, thì phải tìm lấy hạng nào là hạng có y-thức, có thế-lực mà tựa vào. Người Pháp không nên sự người An-nam không đủ mạnh cho mình lợi-dụng đâu.

Phàm muốn kiến-thiết, không thể xây lên những cái được. Muốn dựng cái công-ti Pháp-Việt cho vững-vàng, không thể ỷ vào những kẻ phất-phơ lơ-lửng, dưới không rễ, trên không chẳng đuợc. Phải lựa vào một cái trật-tự đã có sẵn, một cái nền-nếp sẵn kiên-cố, để sắn-sứ ở đấy mà hành-động cho dễ-dàng.

Trật-tự ấy, nền-nếp ấy, phải tìm ở đâu? Có thể tìm ở bọn thanh-niên tân-tiến không? — Như trên đã nói, bọn nầy số còn ít và trẻ còn non lắm, không có ảnh-hưởng gì trong dân-gian, không có thế lực gì trong xã-hội, chẳng không có chương-trình, không có ý-kiến gì cả, không thể tựa vào mà làm gì được. Họ cũng nông-nổi đấy, nhưng hăng hái đấy, nhưng chưa thành-hình trật-tự không thể trông cậy gì ở bọn đó được. Vậy phải trông-cậy vào đâu?

(Còn nữa) P. Q.

(Trích ở báo Nam-phong)

bo vo Phi Hung Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tự do diễn đàn

Mấy lời phân trần cùng ông Ng-văn-Bình khán hộ Nam định

Chúng tôi xem báo ra ngày 20 Mai thấy bài của ông Ng-văn-Bình giả lời bức thư ngỏ cùng ông Đinh nguyên Phú. -- Chúng tôi đã toan không xuất nói, nhưng thấy lời lẽ ông Bình nói nhiều chỗ hết bình, khiến cho chúng tôi bất đắc dĩ phải viết mấy lời nhờ quý báo Trung-Bắc đăng cho chúng tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Chúng tôi đọc qua hai bài của hai ông rồi lấy lẽ phải mà phân đoán thì những lời ông Phúc đã nói trong bức thư ngỏ của ông, đều là những vấn đề mà hàng ngày bạn đồng nghiệp ta mất trông thấy, tai nghe tiếng, mà cũng vì cái tình cảnh số lẽ của nghề khán hộ cứ nông nổi của người làm khán hộ mà ông Phúc đã phải thổ lộ cùng trăng cùng anh em, đều có ý trước là để anh em ai có tinh nết xấu xa nên tính ngổ mà giữ cho cái nghề mình khỏi người ta chê cười, như thế cũng đã khổ tâm lắm chứ. Mà thực những vấn đề ấy, chúng tôi vẫn thường mong có ngày giải quyết. Đã nhiều phen chúng tôi cùng với ông bạn đồng nghiệp thâm niên đã am hiểu việc đời, đã toan bày tỏ cùng anh em một vài lời, song lại sợ cái « vạch áo cho người xem lưng », cũng ông cao đi mà nói rằng: « Anh em mình nói ra kể biết cho thì ít, mà kể cho là bới lông, tìm vết thì nhiều, rồi lại thêm lời ong tiếng ve, chỉ thêm rắc tai độc giả ». Cho nên anh em chúng tôi vẫn ngoảnh mặt làm thinh đó. -- Chúng tôi cũng quá kiến ông Bình có cái ngôn-ngữ xuất sắc và cái tài hùng biện thật. Trong bạn đồng nghiệp không hề thấy một người nào bình phẩm những lời của ông Phúc, mà chỉ một mình ông tự nhận lấy công việc mà cũng khoa chiêng đánh trống ra sức vẫy vùng trên tờ báo. Nếu ông không phải là hạng người phải nói mà là bạn tâm đầu ý hợp của chúng tôi thì bài tết gì ông còn nói lời làm gì.

Chúng tôi không biết ông Bình là người mới vào hội hay là vào hội đã lâu, và ông làm việc trong nghề khán đã lâu hay cũng đồng thời với chúng tôi, mà ông lại không biết cái cảnh huống của nghề mình ra sao!

Trong bài ông có nói rằng:

1. « Ông Phúc chỉ chính bề trên », Vậy chúng tôi dám hỏi ông bề trên ông là những hạng nào? quản khán hộ chăng? chánh khán-hộ chăng? nếu quả là lời đoán không sai, thì xin ông chớ vội hiểu lầm những người ấy là quản hay chánh viên khán hộ khác đâu. Ý hẳn ông cũng ở vào cái địa vị ấy mà muốn phô bày cho có danh với sông giang chăng! -- Chúng tôi chỉ biết rằng, trong người y-chính chỉ có ông thầy thuốc là bề trên cả mà thôi. Còn anh em trong người khán-hộ đều là anh em đồng sự ở dưới quyền quan thầy thuốc cả.

2. Ông lại nói: « Ai đã vào hội khán hộ Bắc-kì thì phải coi anh em trong hội như anh em ruột vậy, mà không còn dám nỡ hãm hại nhau nữa v.v. » nếu quả là lời tự trong tâm ông nói ra thì lại chẳng những đáng kính phục ông mà thôi, lại còn chẳng dám khen ông hoặc là lầm hay sao, Vậy dám hỏi ông Bình, nếu ai không vào hội thì sao?

Số người làm việc có bốn phần mà vào hội được một phần ta, còn ba phần đang ngập ngừng nhìn xem cái kết quả của hội ra sao; mà chúng tôi đây có người cũng đã có chân bước mà cũng phải ta toán những lời nói của ông và khôi sao anh em không phải phân nhân cho ông đã là một người có chân bước và lại có chức vụ trong hội mà không tìm cách thu phục lòng anh em thì chớ, ông lại nói những điều khiến cho chúng tôi cũng phải ngậm ngùi than thở vì ông. Như vậy thì ông đã đã thế nào được là một người hội viên hoàn toàn cho chúng tôi bắt chước. Nếu anh em ai chưa vào hội, ông là người có tìm lòng nhiệt huyết đem cái tài năng, kể hay bảo kẻ dở mà khuyên khích anh em mới là người biết lẽ phải. Con chim còn biết gọi đàn, nữa là người đồng sự.

3. Ông nói: « Ông đành chỉ biết hết bổn phận mà thôi ». Nếu ông chỉ biết hết bổn phận hàng ngày của ông thì ông cứ thể thân mà hưởng thú thanh nhàn có hơn không, còn nói làm gì.

Ai đâu lại không vì nghĩa vụ mà hết bổn phận cho được lương sao lòng trong nào ai là người mong xuống. Nhưng cái bổn phận mỗi người một khác, có ai giống ai.

Bổn phận ông quan sao cho trung quân ái quốc, bổn phận ông thương gia sao cho chí đồng vững vàng để vào sinh ra tử giữ sao cho sự mua khỏi tuyệt vọng. Bổn phận người đi làm như chúng ta đã vì cuộc sinh hoạt mà phải hết lòng vì nhà vì giống cũng phải giữ sao cho cái nghề mình đang thịnh hẹp vai mình, mới là nam tử đại-dí.

Người nhà quê sáng dắt trâu đi tối dắt về, ai biết cái bổn phận chân lấm tay bùn, cày sâu cuốc bẫm. Anh em chúng tôi đi làm cũng mong hết bổn phận mới được tiền bổ như người. Nhưng cái bổn phận của chúng tôi như những kẻ nói trên kia, chứ không như những kẻ đã bên ta luôn vào cái cũng dám nói là hết bổn phận Quan trên bằng lòng công việc, anh em hòa thuận yên mến, cứ đường thẳng mà đi, chứ không mong gì ông này ông nọ, cũng mê đay kim khánh mà làm bề trên như ông đã nói đó.

Nếu chúng tôi cũng chỉ biết giữ bổn phận như ông ngày hai buổi đi làm hết việc về nhà cơm ăn rượu uống vui thú cùng vợ con thì bao giờ mà mày mặt với người được.

Ghét mà trong bức thư ngỏ ông Phúc lại bàn về mấy ông khán hộ làm việc đã thâm niên, chức cao lương nhiều bổng tốt, lương vốn vợ con năm bảy nghìn, nhà ngói hai ba cái, nhà cửa sang trọng, hiện nay ông đang sung chức quản hay chánh khán-hộ tại nhà thương to v. v. thì ông Bình hoan-nghênh cái chủ nghĩa ấy cũng ông Phúc lắm thì phải... Còn những điều ích lợi chung thì ông Bình cho là nghịch tai cả.

Chúng tôi nói đến đây đã toan dừng bút xong tự nghĩ xét ông Bình đã là người lịch lãm hẳn nhiên làm trong nghề khán-hộ hay là ông mới bước chân vào ngành này thì chắc ông cũng am hiểu những nông nỗi đó lo của anh em mình thì không những ông hiểu đồng tình cùng ông Phúc mà hãm lên rồi khuyên anh em thì phải ông lại cho là những điều nghịch tai mà nói lại. -- Chúng tôi chỉ ông Bình vội nghĩ lầm chăng. Hay là ông mượn hai tiếng Bác-ái mà làm cho trong sạch đối đãi ở đời làm hàng tư lợi của ông. Chứ sao những điều thiết yếu của hơn đồng nghiệp thì ông hết lòng cổ đạy mà cại như lâu sáng vô tình vậy. (*Còn nữa*)

Mấy người khán-hộ

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Phù phàng chi mấy hóa-công??

(*Tiếp theo*)

Một buổi chiều kia đi với bằng giang, hai cái xe chạy trên con đường cái quan; đó là chàng công tử và cô H vậy. Đến một nơi hẻo lánh chàng bảo xe đỗ xuống rồi bác lật hết tiền bạc, vòng hoa, xong rồi tách thẳng mà cô bơ vơ một mình, thân gái dặm trường tiến thoái lưỡng nan. Có không cô mặt mũi nào trở về nhà nữa.

Cô chán nản đổi vào chùa gần đấy xin quy y cửa phật từ bi: thiệt là sự vui chưa thấy, thấy ngay sự phiền; lấy chi bào đáp ơn sinh thành.

Cũng liền bỏ quê xuân sanh một đời.

Thế là cô không còn vướng gì đến cõi trần một lòng ăn chay niệm phật vậy.

— Nói đến đây bạn tôi ngừng lại thở dài cô ý mệt.

— Nghe thật ái ngại thay, cho cô H. lắm đường nỗi bước. Ô! là rượu hoa rơi, trăm thế con người, khác gì hoa lá. Bạn đáp: anh T.N. ơi, cũng cô Bạo mệnh từ là xá-muội nhà em, anh xem bức thư này sẽ rõ.

Tôi giở bức thư ra xem tay run đây đẩy. Bức thư như sau này:

« Tân..... ngày... tháng... năm...

Bác thư tử biệt

Kính thưa chị, nhã ý!

« Em còn nhớ vừa mới ngày nào « ông biết gì, đâu xét được, chân « đầm đất ngày ngày vui sướng rợt « cười thường giới đã sinh ra, ít hẳn « đình cho em những sự khoái lạc, « nên cứ yên cối sướng đời vô sang « sướng vô ích.

« Chị ơi! chị vừa xuất giá được ít « lâu thì em đã tới tuổi cập kê. Khi « chẳng giờ có ông F. cho mối đến hỏi « em rồi bỗng thấy trước ngày cưới « một hôm, thấy em gọi mà bảo rằng: « Này con! ta gả con cho cậu S. con « ông Ấy ông nọ đấy, ngày mai là ngày « làm lễ thành nghĩa con ấy! » Em « ấy làm ngoc chiêu quá, nhưng không « biết tính sao cũng cứ vâng theo sân: « cha mẹ đặt đâu con xin ngồi đấy. « Lúc em bước chân về nhà chồng « em là nhà ông F. mới rõ mặt chồng « em dẫu sao cũng phải bằng lòng, « những tưởng duyên ưa phận đẹp, « có ngờ xum vầy, cho hồ công chờ « đợi bấy lâu. Chao ôi! Tưởng chị điều « em người đã là lắm, mấy hôm sau em « mới rõ nguồn cơn. Nhà em trông « thấy em là hẳm hiu gian dữ, không « hề nhìn mặt em. Thật cô lại không « có bao giờ có chuyện vợ chồng lấy « nhau như thế. Chị cũng lấy làm ngạc « nhiên đấy nhỉ?? Lâm lắc em nằm « bắt tay lên trán mà suy, nghĩ xa « nghĩ gần, nghĩ đắn đo ôi, phận « hẩm em thường tự hỏi em rằng vì « sao đến nỗi chẳng em chồ hai. Em « kém bề nhan sắc. Nhan sắc! nhan « sắc! em khổ vì không có nhan sắc « yêu kiều, miễn mỹ hay sao? Hẳn « thế, đó là lẽ tất nhiên. Ấy cũng vì « dung nhan em không được đẹp « nên mặt mà, đào tơ liễu yếu như « chị em nên so sự như thế này! Ôi! « miệng cười tựa hoa nở, khổ mặt « trái xoan, con mắt hiu tinh, đó là « những vẻ nhà em (tức là cậu S) « trông vọng xưa nay vậy. Em tuy « khô gì có nhan sắc hoa nhường « nguyệt thẹn, nhưng cũng được tính « xét thấy mị, đoan trang chị ơi! Khốn « thay! chẳng em có biết đâu đâu. « Chị ơi! Từ ngày cưới em đến giờ, « em làm đầu nhà chồng đầu rất mặt « tối em cũng chẳng bỗ oán thán gì. « Chẳng hay nhà em có biết sự vết « và cho em không mà nỗ lòng lánh « đạm thế cho đành! Em trước còn « lấy sầu làm trọi là mong rằng nhà « em biết hãi tưởng đến người nghĩa « cũ, em có ngờ đâu lại hỗ cửa hổ « nhà đi ba phương. Khổ chưa! Chị « ơi! Chị đương lấy làm lạ, bức tức « nay là bức tức cuối cùng em viết « hầu chị, mà thật vậy, em sống như « thế này, khổ sở trăm chiều đắng cay « nghìn nỗi, còn sống làm chi? Em « chỉ mong sao thác chết chóng đưa « em về nơi đạ phủ nhưng nào có « được; nên em đã nghĩ cách quyết « sinh, chẳng mấy lâu nữa, mà có lẽ « thư này đến tay chị, em đã hóa ra « thiên cổ. Than ôi! em xin từ giã rồi « trần, chẳng còn thương gì đến ngọc « tiếc gì đến hoa. Em thật vô tình với « đời, em có sự gì giận đời mà nỗ phụ « đời, chị hãi đã rõ rồi. Đêm hoa nọ « trên cây đang khoe nhị thơm dâng « đẹp, sao chưa mãn chiều xuân đã « vội dụng xuống gối cây. Cánh phù « dung kia xem nỡ sao tới đã vội tàn! « chứ nhưng em nay ngoài hai mươi « sô chết cũng không phải là sớm gì... « Việc đến đây em lẽ chẳng đôi hàng « huyết lệ em lại tự nhủ em rằng: « Bạc mệnh em ơi! sầu mà chi, nếu « mà sai, mấy còn đợi giờ hưởng chi « người. Chết! chết ư! Sao em dại « đội thế, em điên hay sao? Việc gì « đến nỗi tìm cách quyên sinh, chết « là hết đó em ơi! Cuộc qua sắp phận « em xui nên long đong vất vả, thôi « em đừng nghĩ chi nữa!. » Chị ơi! « em không thể nào chịu được rồi « đắng cay mãi được. Giá thử chỉ vào « địa vị em hẳn cũng nghĩ như em « mà thôi cho cái chết là hết chuyện, « là một kế vẹn toàn vậy. Nên trước « khi chị em ta cách mặt khuất lời em « kể chuyện đã chị rõ nông nỗi lắm « sao, em sinh ra yếm thế. Nếu em « không giết tỏ chị hay thế! khi em « mất: nhẫm tay buồng, chị lấy làm « ngạc nhiên đấy nhỉ. Vì sao em tự « tử. Cái chết đó chẳng u minh mình « lắm ru! Trời ơi! nào ai ở đây mà « chứng kiến cái khổ tâm cho em, hay « chứ sẽ bàng sẽ đắc, sẽng mà không kể « đoái người hoài thà thác cho hơn. « Chị em ta từ nay xa cách, kể âm « người thế xiết bao nỗi đau đớn biệt « ly. »

Kính bái

Em của chị đây

Bạc mệnh

Tôi đọc thư xong, rơm rớm nước mắt, trông ra giời đã hoàng hôn, bèn tử biệt bạn ra tàu về, bồi nghĩ trong đa, thương thay cho người bạc mệnh.

Mấy hôm sau, quả nhiên cái nhật báo đưa đăng tin một cô thiếu nữ tự tử ở hồ Hoàn-kiếm, hỏi ra chính cô Bạc-mệnh. Thế là cô đã gửi mạch nợ trần về nơi cực lạc. Đến đất Thăng-long, nghe tiếng chuông đêm Ngọc, ngắm phong cảnh hồ Gươm, chạnh mối thương tâm, khôn cầm giọt lệ, hình như hồn Bạc-mệnh vẫn còn phảng phất ở trên ngọn cỏ, cành cây. Ô! hồ Gươm! nước xanh biếng biếc, sóng gợn lăn tăn, ai ngờ là chỗ cô Bạc-mệnh nghỉ an giấc mộng ngàn thu! Chiều giời u ám, mưa thảm gió sầu, cây cỏ ê rũ, hình như vâng cô chia nỗi tang thương...

T. Ngọc

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thành

61 — 63. Rue du Coton — Hanoi

THƯA CÁC NGÀI

Bộ « Binh-Sơn-Lãnh-Yến » đã ra trọn bộ, công 22 cuốn. Thơ văn có điển nôm cả, giá bán 1$30. Còn bộ « Song-Phượng Kỳ-Duyên » thì đang sửa-soạn in « lần thứ tư » chẳng bao lâu nữa sẽ có sách bán.

NGUYỄN-BỐ-MỤC

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỈ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi thẳng bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính cái giá 0 p. 05 mỗi dòng.

B. Q.

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bếp, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ.

5.742

Đồn-điền, ruộng, trại

(Concession, rizière, propriété rurale)

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ: có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenés, 3 B Jauréguiberry, Hanoi. 7028

Máy móc

(Machines)

Muốn mua tu gương đựng quần-áo ta kinh đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Xe đạp

(Bicyclettes)

Muốn bán một cái xe đạp « Nouveau Larousse Illustré. Đang 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đông-cổ tăng-bản. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.899

Đất vườn

(Jardins)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.908

Có bán gạch đặc gạch thông lâm mà

Hiệu Đông-Hải, phố Sinh-từ, số 138, Hanoi mới mua tại cái lò gạch ở đường quần ngựa của Mậu-Thịnh, có lời kính cáo các qui-khách làm nhà, chiếu cố mua giúp gạch cho, thì bản-hiệu cám ơn lắm lắm.

7.045 Đông-Hải

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được-biết biết rằng: muốn mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào muốn thì gửi tiền cho: bổ không có tiền gửi cho giấy mua thì bản-quán không gửi đi. ✉ Mua báo thì phải trả tiền trước mới gửi đi, thông lệ trên đã nói rõ.

TÂY-DU

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Quốc-vương nghe nói nổi giận, toan hạ lệnh chém mấy thầy trò *Tam-tạng*. *Tôn-hành-giả* quát to lên mà bảo rằng:

— Xin bệ-hạ hãy dẹp trận lôi-đình, chẳng nên-lăng nay giải bậy. Hãn hạ tôi đánh chết hai tên đạo-đồng ở ngoài đàng-môn, vậy có ai trông thấy hay không? Nhưng tôi sống không cắt lấm thì, xin để hai người trong bọn chúng tôi ở lại đền mạng, còn tha cho hai người được đi cầu kinh. Hãn lại bảo tôi phá-hủy mấy xe gạch gỗ, tha cho bọn nàm trăm sư đi trốn, việc ấy cũng chưa đáng giết chết, vậy xin để người nước ta ở lại chịu tội. Còn như hãn bảo tôi phá-hủy ba pho tượng *Tam thanh* và ăn vụng tế-phẩm, vậy chúng tôi là người ở bên *Đường* tới đây, đường lối không thuộc, đêm hôm tối-tăm, chúng tôi biết đâu cái việc trong đền *Tam-thanh*. Vả nếu chúng tôi có chân-độ mà tiêu-tiện vào chum-thận thì sao hãy giờ không bắt ngay lấy, bây giờ lại vu oan cho chúng tôi. Thiên-hạ thiếu gì đền giao, đám giả-mạo danh-hiệu, sao vậy lại bước tới cho người. Xin bệ-hạ bớt giận mà minh-sát cho.

Quốc-vương vẫn là người không quyết-đoán, nghe lời *Tôn-hành-giả* nói, đang có ý ngăn-ngại thì bỗng thấy Hoàng-môn-quan lại vào tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Có các hòa-thượng kéo nhau một toán đông đến chực ở ngoài triều-môn, xin vào hầu yết.

Quốc-vương truyền cho vào. Một toán độ ba bốn mươi người hòa-thượng vào quì trước sân rồng mà tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Năm nay suốt mùa xuân không mưa, bọn tiểu đồ chúng tôi sự sang đến mùa hạ này lại đại-hạn, vậy phải vào tâu để bệ-hạ nói với quốc-sư hòa pháp thần-thông, xin lấy một trận mưa cho cho muôn dân được nhờ.

Quốc-vương nói:

— Các người cứ lui về, để ta sẽ liệu.

Nói xong, quay lại bảo *Tam-tạng* rằng:

— Nhà ngươi có biết nước ta sở-dĩ « *kính đạo diệt tăng* » là vì sở gì không? Số là năm xưa có một lần nước ta đại-hạn cũng mưa, mà bọn hòa-thượng cầu không được một giọt mưa nào, may sao trời sinh số quốc-sư đây, mới cứu được cho muôn dân tránh khỏi sự lầm-than khổ-sở. Nay nhà-ngươi tự phương xa mới đến, dám sai phạm đến quốc-sư, đáng nên trị tội, nhưng ta thấy khoan-thứ cho, cho chúng quốc-sư tại thì cầu mưa. Nhà-ngươi cầu được mưa, ta sẽ miễn tội, phát giấy thông-hành cho đi *Tây phương*, nếu không thì ta quyết đem bọn các ngươi ra hành-hình để làm gương cho kẻ khác.

Tôn-hành-giả cười mà đáp rằng:

— Chúng tôi cũng có thể cầu được trời mưa.

Quốc-vương truyền cho thị-vệ thiết lập đàn-tràng ở trước triều-môn, rồi ngự ở trên *Ngũ-phượng-lâu* để xem hai bên làm lễ đảo-vũ. Mấy thầy trò *Tam tạng* đứng tại dưới lầu; còn ba vị quốc-sư thì cùng quốc-vương ngồi ở trên lầu.

Hồi lâu, một viên quan cưỡi ngựa đến phi báo rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Đàn-tràng đã sửa-soạn chỉnh-tề rồi, xin thần-sẵng phải phi báo để mời quốc-sư lên đàn đảo-vũ.

Hồ lực đại-tiên nghe báo, cúi chào quốc-vương, rồi ở trên lầu bước xuống, *Tôn-hành-giả* ngăn lại mà hỏi rằng:

— Tiên-sinh đi đâu?

Hồ lực đại-tiên nói:

— Ta lên đàn đảo vũ.

Tôn-hành-giả nói:

— Chúng tôi là khách ở phương xa đến, sao tiên-sinh không nhường cho chúng tôi lên trước. Nay tôn-sinh lên trước thì tôi cần phải phân giải mấy lời.

Hồ-lực đại-tiên hỏi:

— Nhà-ngươi còn định phân-giải cái gì?

Tôn-hành-giả nói:

— Hai bên cùng lên đàn đảo-vũ thì khi được mưa, biết là công ở bên nào.

Hồ lực đại-tiên nói:

— Ta lên đàn trước. Nhà-ngươi sở trông cái lệnh-bài của ta. Hễ ta lên hiện lệnh-bài thứ nhất thì trời nổi gió, lệnh-bài thứ hai thì trời vần mây, lệnh-bài thứ ba thì sấm động ầm ầm, lệnh-bài thứ tư thì mưa, đến lệnh-bài thứ năm thì tạnh.

Tôn-hành-giả cười mà bảo rằng:

— Nếu vậy thì sao nói chi nữa! Xin mời tiên-sinh lên đàn trước.

Hồ lực đại-tiên đưa bước đi đến chỗ đàn-tràng. Mấy thầy trò *Tam-tạng* theo sau. Khi đi tới nơi, trông thấy có một cái đài cao, độ hơn ba trượng. Hai bên cầm hai mươi tám lá cờ đề là hiệu « *Nhị-thập bát-tú* ». Trên bày một cái án, đốt lò hương nghi-ngút.

Bên lò hương cắm một cái kim-bài có đề danh-hiệu *vũ-thần*. Dưới đặt năm cái chum lớn, đều đầy nước rong; mỗi chum lại có một cành dương-liễu thả ở mặt nước, và một cái thiết-bài có vẽ bàn cùng đề danh-hiệu *lôi-thần*.

Hai bên tả hữu lại có năm cái cột trụ, treo là *Ngũ phương phong-vân sứ-giả*. Mỗi cột có hai người đạo-sĩ đứng, tay cầm thiết-trảy. Phía sau đài có một bọn đạo-sĩ đang viết sớ. Chính giữa đặt một cái lò đốt vàng. Lại có mấy người hình-nhân, tức là *Chấp-phù sứ-giả*, *Thổ-địa tân giáo chi thần*.

Hồ lực đại-tiên nghiêm-nhiên bước lên trên đàn, không hề nhúm-nhường ai cả. Bên cạnh có một gã đạo-đồng cầm mấy tờ giấy vàng và bút và một thanh hảo-kiếm đưa cho *Hồ-lực đại-tiên*.

Hồ lực đại-tiên tay cầm thanh hảo-kiếm, miệng đọc câu thần-chú, lấy đạo bùa đốt lên. Mấy gã đạo-đồng ở dưới, cũng châm lửa đốt một người hình-nhân và một đạo bùa.

Bỗng nghe trên đàn có một tiếng lệnh bài vang động thì trời đã bắt đầu gió. *Chư-bát-giới* sẽ bảo *Tôn-hành-giả* rằng:

— Thôi hỏng! Thôi hỏng! Bọn đạo-sĩ này pháp-thuật giỏi đây! Quả-nhiên vừa mới nổi hiệu mà trời đã có gió.

Tôn-hành-giả nói:

— Các người cứ yên-lặng! Chớ có thì-thào nói chuyện với ta, để mặc ta làm việc.

Tôn-hành-giả nhổ một cái lông trong mình, biến thành một vị *Tôn-hành-giả* đứng nấp ở bên cạnh *Tam-tạng*, còn chân-thân thì kéo phép nhảy lên trên không, quát to lên mà hỏi rằng:

— Vị thần nào giữ việc làm gió đây?

Thần gió là *Tôn-nhị-lang* tay xách cái tài vải, vội-vàng đến trước mặt *Tôn-hành-giả*, thì lễ cái chào. *Tôn-hành-giả* nói:

— Ta bộ-vệ *Đường Tam tạng* sang *Tây-phương* cầu kinh, nay vâng lời yên-quái thì tài đảo-vũ. Sao nhà-ngươi không giáp *Lão tôn* này mà lại giáp lời yêu-quái kia? Ta hãy tha tội cho nhà-ngươi một lần này, nhà-ngươi phải thu gió ngay. Nếu còn một tí gió nào làm cho lay-động phất-phơ cái bộ râu của loài yêu-quái kia thì ta sẽ đánh cho nhà-ngươi hai mươi cái roi sắt.

(*Còn nữa*)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 châu-kinh
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

NHÀ BÀ-CHƯƠNG
TỨC LÀ HIỆU BAO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine
Giá 1$20 một hộp

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3

子獅泰金號正茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-xuân mới sang như sau này: Chè Kim-thái, chè Công-thái, chè Lâm-mậu, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiên-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mậu, chè Tân-thái, và chè Tô-huỳnh hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mặc cả. Khi liệt-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư-tử ấy là thực chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất-luận ít nhiều chúng tôi xin hoan-nghênh vừa ý.

KIM-THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais
HANOI

XE ĐẠP... XE ĐẠP...
Furan — Chiêu hàng... — Pervenche — Chiêu hàng...
HIỆU XE TỐT... GIÁ HẠ HƠN CẢ...

XE ĐẠP PERVENCHE	Mũi vàng, có ru-lip, không có đồ phụ-tùng	30$00
	» hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	33.00
	Mũi xanh và mũi đỏ, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	34.00
	» » kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng »	38.00
XE ĐẠP FURAN	Mũi vàng, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	37.00
	Mũi đỏ, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, có carter	38.00
	» kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng », có carter và đồ phụ-tùng	42.00
S. A. F. et FURAN	Hảo hạng, sơn xanh, hai máy hãm, bàn đẹp cao-su, có carter và đồ phụ-tùng	44.00
	Thượng hảo hạng, kiểu Anh	46.00

Những xe này đánh bánh đầu có một nửa hàng kèn, máy hãm, đồ phụ và carter hảo hạng cả.
LỜI RAO CẦN. — *Ai mua tiền ngay, một cái xe « A.S.F. » hay « FURAN » thượng hảo hạng, sẽ được tặng một cái đèn đất đáng giá 3 đồng rưỡi.*
Xe mô tô « FURAN » giá từ 210 đồng.
DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi

茶心蓮牌薩菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát
TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG — BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM
VINH-MẬU HIỆU
Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Bông-kiều

BÁO CÁO

Hội Sản-nhiên-Đài cũ bá cáo để các cổ phần ở trên hội biết rằng nay việc giải-tán Hội đã xong cả rồi kỳ Đại Hội-đồng họp hôm 1er Juin 1927 vừa rồi đã duyệt-y tất cả các công việc và sổ sách chi thu về việc giải tán và định mỗi cổ còn lấy về được là 5p20.

Vậy xin mời các ông, các bà có cổ-phần ở trong Hội từ nay đến 1er Août 1927, ngày nào cũng từ sáu giờ chiều đến 8 giờ tối (trừ ngày lễ và chủ-nhật) đến lĩnh số tiền còn lại ấy tại nhà ông Văn-xuân ở thành phố Hanoi phố Nhà hòa số 28 (Rue des Pipes n° 28.).

Khi đến lĩnh xin nhớ đem lại trả các giấy cổ-phần (Titre d'action) của Hội phát cho mình. Những cổ phần mới mua mà chưa có giấy ấy (Titre d'action) thì xin đem các thứ giấy mà khác, chứng-chỉ rằng mình có cổ-phần ở Hội và cổ-phần ấy mua lại của ai.

Nếu ông bà nào ở xa, không tiện đến lĩnh, thì xin cứ giấy thư cùng các giấy ở trong cổ-phần hoặc giấy chứng-chỉ, về cho ông Văn-Xuân, hễ nhận đủ giấy mà thì ông ấy sẽ gửi ngay mandat đi trả. Như tiền phí-tổn về việc mandat và gửi thư sẽ trừ vào số 3p.20.

Hết hạn ấy nghĩa là, số tiền nào mà từ nay đến 1er Août 27 không lĩnh, thì đến ngày 9-8-27 ông Văn-Xuân sẽ gửi ra nhà Đông-Pháp Ngân-hàng ở Hanoi để giữ hộ, kh. lấy ra thì cổ phần lĩnh chậm ấy phải chịu tiền timbre, nghĩa là chỉ còn được lĩnh có 3p.20 — 0p08 = 3p.12 thôi.

Un des liquidateurs
VĂN-XUÂN. Kính cáo.
7.048

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất háo-hàng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15%, về tất cả các thứ hàng mới.

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiện tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao gạo, đọc xanh, đọc tím, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu xong là cimenl bao, cimenl thông và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quan biết cả, vậy quí-khách ở xa nên hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được cẩn-ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiện tôi xin tính giá thực bạ, đã thế gì hiệu tôi không cần thì cũng xin tìm tôi mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ qui khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiếu thời giá thấp trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy tài rất nhẹ. Xin qui-khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm ơn vô cùng.
Nay kính.
ĐỒNG-LONG-HIỆU, 55 M. Rue Ch-Mây, Hanoi.

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giấy thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ tư bỏ vào hòm ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhãn thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần gửi điều gì xin cứ đến đây lúc nào cũng có người chực tiếp.

Thuốc trị chứng tả
HIỆU « CÁI THÁP »

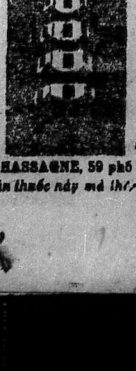

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải càng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chứng đỡ chứng đi rửa và cầm lịt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xáp);
Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê),

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert,
bán thuốc này mà thôi.

3° **M. Phạm-tràng-Vâu**, quán tỉnh Quảng-nam.
4° **M. Nguyễn-thúc-Linh**, quán tỉnh Nghệ-an.
5° **M. Võ-đình-Cung**, quán tỉnh Hà-tĩnh,
6° **M. Nguyễn-xuân-Đản**, quán tỉnh Nghệ-an.
7° **M. Nguyễn-hữu-Qui**, quán tỉnh Nghệ-an.
8° **M. Lê-nhị-Quĩ**, quán tỉnh Thừa thiên.

Danh sách hội viên hội du học Bảo trợ. — Hội như Tây du học bảo trợ xứ Trung-kỳ hiện nay số hội viên đã lên trên hai nghìn người mấy kỳ báo trước đã lục đăng danh sách các hàng hội viên của hội ấy, nay lại lục đăng danh sách các hàng hội viên mới vào hội như sau này:

I. — Sáng lập hội viên là những người góp vào hội 120 p 00 Nguyễn-đình-Tiếu, Tham tri hộ Công, ông Nguyễn-văn-Trinh, bát phẩm tỉnh Quảng-ngãi, bà Hà-thị-Tuyên tỉnh Bình-định, ông Hoàng-Ân thất phẩm ông Võ-Vinh, ông Lê-hả-viên, ông Nguyễn-hữu-Sỹ, tỉnh Phan-Rang, ông Hồ-tá, bà hộ tỉnh Phan-Rang. ông Hồ-Thăng, địch thừa tỉnh Phan-Rang, ông Ngô-xuân-Cảnh, tứa phẩm ông Lâm-bá cựu lý trưởng, ông Lê-Trực hương bản, ông Hồ-sỹ-Thực bát phẩm tỉnh Nghệ-an.

II. Dự đồng hội-viên là những người góp mỗi tháng năm hào (0$50), ông Bùi-tá-Trị, cửu phẩm, ông Ng-văn-Khan buôn bán ông Ng-văn-Bình lý trưởng, ông Vũ-quang-Tự làm ruộng, ông Hồ đắc-Văn tự vụ, ông Trương-nguyên-Trinh thừa phái, ông Lê-hữu-Sáng bát phẩm, ông Lê-ngọc-Tuân buôn bán, ông Lê-đoãn-Biệt, buôn bán, ông Đỗ-kế-Toán cai tổng, ông Trần-kiêm Dịch làm ruộng, ông Tôn-thất Liên cửu phẩm, ông Trần-văn-Poá thị vệ, ông Võ-Hợp lý trưởng, ông Trần-Suyền lý trưởng, ông Võ-Dật hương mục, ông Võ-v.-Lang thị vệ, ông Phan-Tích, phó tổng, ông văn-trọng Trứ, ông Lâm-thành-Phùng, thị vệ. ông Hồ-trinh, thị vệ, ông Trinh-phục, lý-trưởng. ông Lê-Vịch, thông sự. ông Nguyễn-phan-Khánh, Đốc-giáo Quỳnh-lưu, ông Nguyễn-hữu-Mô, trứ dịch Nghệ-an, ông Ng-văn-Phú. phó đội, ông Lê-văn-Đoan, lý-trưởng, ông Thái-bá-Cầu, cửu phẩm, ông Trần-gia-Hội, đốc giáo, ông Phạm-tam-Khang, cựu phó tổng, ông Nguyễn-Cả, ông Phan-Thiệp, ông Ng-Đán, ông Trần-hữu-Nguyên, ông Pham-hồ-Liễu chánh-vạn, ông Ng-Đoan, chánh tổng, ông Ng.hữu-Thuật ông Đỗ-ngọc-Tao, cửu phẩm, ông Ng-Vinh, ông Lê-chí-Kinh. ông Ng-Miễn, lý-trưởng, ông Trần-Tiêm, ông Đoàn-Quý, ông Ngô-Phụng, ông Ng-Thức, lý-trưởng, ông Tạ-Thự lý-trưởng, ông Ng-Tích, lý trưởng.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
● *RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*
Có xưởng lại Bép-cầu, Yên-viên, Bỗ-xá

Luyện tập quốc-văn

Thơ khuyên bạn

Lương-điền ngô huynh ơi!
Con tạo ác đoan, trời già độc địa,
khiến cho đôi ta đương cùng nhau
tự hợp một nhà, cùng bàn cùng ghế,
cùng nhời ăn, cùng tiếng cười, bỗng
rung phải lý biệt, biệt lý kẻ bắc
người nam, nhạn vắng ân thư; đau
lòng kẻ ở người đi, bao nỗi ai hoài,
Sực nhớ câu « Nhân sinh tối khổ thị
lý biệt! »

Từ ngày ngô huynh hồ Nam thành
lên trợ học chốn phồn hoa đô hội
Hà-thành, đôi ta ly vắng mặt, nhưng
lòng này hà có phai; cái tình kim-
lan cầm sắt keo sơn kia vẫn còn đậm
đà đằm thắm!

Một hôm nghỉ học độ đi chơi tính
cờ gặp Long quân xuống chơi, Nam-
thành độ có hỏi thăm về đường học
hành ngô huynh từ ngày lên Hà-
thành có tiến bộ nhiều chăng.

Long-quân đáp: « Từ ngày ngô
huynh lên Hanoi, thành ra rất lười,
vì nhỡ chân mãi phải lười tính! »

Độ với ngô huynh tuy không phải
chung ruột tuýt, song sinh máu đào,
nhưng vẫn là cố hữu thâm giao.
Phàm đã là một người lương bằng
thấy bạn đương bị tai hại, như người
đứng trên mái-giống, một chân còn
ở trên, một chân đã trượt xuống mũi-
giống rồi; thích lòng nào dẫu sứng
như đá vững như đồng nữa, há độ
cầm lại được mà chẳng ra hai hàng
lệ ngọc ra?

Than ôi! Khi trước lúc ngô-huynh
còn đương trọ học một chỗ với đệ,
ngô huynh chăm chỉ học hành sôi
kinh nấu sử hạnh kiểm tự tại là đoan
trang đáng làm mô phạm làm người
hướng đạo trên con đường học vấn
để bạn đồng nghiệp noi theo. Tấm
lòng son sắt đó mường ngày thu không
phai, ngờ đâu mà nay biến đổi,
khiến cho đệ ngậm ngùi tiếc thay!

Ngô-huynh ơi! nay là ngày thế giới
đua tranh năm châu đua sức, sinh
giống khoa tài, nếu sẽ giao thông.
Cha mẹ gia đình rằng long tóc bạc
thương nhận ăn bước bụng cho ta
ăn học, trước là biết đường tu thân
tích đức, tiếp nhân xử vật, sau là chỉ
bảo hướng đạo xã hội lại, giúp ích
cho nhân quần xã hội. Phàm đã
không bước chân đi học tuổi chớ;
chớ để đem thân ra đến chốn Ha-
thành mà không chịu khó học tập để
kém hè thua bạn sống bát cũng
nghiên; kỳ thi tới nơi, mấy khoa
sứng hòng, thời hồ với hề bạn, nhọc
cho gia thanh, hại cho xã hội biết
bao; thời còn trông lập công danh
cho nhân hội rằng mấy thế nào
được?

Ngô huynh thứ lỗi, đệ xin thưa
đôi nhời thành thực.

Ta thường nói: « phong lưu là
cạm trần đời, hồng nhan là bẫy những
người tài hoa » Ngô huynh ơi! Ngô
huynh há lại không biết Hà-thành là
chốn đô hội phồn hoa nhân nhân
những bậc tài tử giai nhân ngựa xe
như nước áo quần như nấm đó? Ở
đâu lắm những bậc thi nhân tài tử,
mặc khách tao ông cho bằng ở chốn
cố đô Hà thành! Nhưng than ôi!
đâu lại sứng lắm những ả mười son
mà phấn mất liễu mày ngài mắt liếc
sắc như dao đưa, miệng cười tươi
như hoa nở, một hai nghiêng nước
xiêu thành, khiến cho hiền nhân quân
tử phải xiêu lòng, lạn chí như ở Hà
thành chăng?

Nếu ngô-huynh còn nghĩ đến cái
hậu-vận nước nhà, còn nghĩ đến thanh
gia thơi ngô-huynh hãy kíp gác những
chuyện nhân duyên ra ngoài mà sớm
nghĩ vội; hãy chịu khó học hành sôi
kinh nấu sử; Hà-thành chuyện
hiểm, nhọc khuyên rèn tập; nên Trình
cửa Khổng ngày tháng vào ra, mai
ngày gặp hội long-vân, sẽ đem thân
ra cơn vai thích cảnh với những bậc tài
nhân, mặc phách. Rồi ra chí thành
danh toại sẽ lo cuộc trăm hoan hách
niên giai lão chẳng loan vợ phụng
hợp đôi phải lứa. Há chẳng thỏa chí
nam nhi ru?

Ngô huynh ơi! Há không đẹp được
cái ai tình ám ảnh xin ra? Ngô huynh
xét bây giờ đương lúc khoa học cạnh
tranh, ngô-huynh còn thanh xuân,
như sen mới tỏ như trăng mới mọc,
đương lúc tri sang suối, sức mạnh mẽ
nếu không học thời sao trông thi
tranh với đời được? Không nhẽ vì
một số thiếu nữ mười son mà phân kia
mà đã xiêu lòng người quân tử đến
nỗi xếp bút nghiên, mà mất trong
cuộc trăm hoan. Thế chẳng đáng tự
thẹn với bàn tân hồ với bạn hè lắm ư?

Mấy lời tâm phúc thành thực, sẽ
thâm giao xây mong ngô huynh nghĩ
lại cố theo đuổi các mục đích sao
thương mình kia cho chí thành danh
toại, thời thực là vinh cho nhà, ích
cho nước vậy.

Pai-Vâu, Trần-ngọc-Ban

Rạp Sán-nhiên mới
Sắp khai-diễn

Xin trình các Quí-khách biết rằng từ ngày chúng tôi mua lại Rạp Sán-nhiên cũ đến giờ, chúng tôi đã sửa-sang, chỉnh-đốn lại hết cả từ chỗ-ngồi cho đến các trò diễn sân-khấu, cố mong thế nào cho được vừa lòng các quí-khách.

Hiện chúng tôi mộ được nhiều bạn hát mới, và chúng tôi xin sẽ hết sức xếp đặt cả bên chèo-cổ, bên chèo cải-lương, không để phụ hai chữ Sán-nhiên.

Chúng tôi định đến tối thứ năm 7 Juillet này, tức là tối mồng chín tháng 6 ta, đúng 8 giờ, thì khai diễn. Vậy xin mời các quí-khách chiếu-cố đến xem cho, chúng tôi lấy làm hoan-nghênh lắm.

HỘI SÁN-NHIÊN MỚI KÍNH CÁO
7.055

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Lại mới sang!
Giường Hongkong bằng sắt có màng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.
Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm lối mới.
Gương mới chạm cạnh có thứ to đến 3 thước tây.
Hiệu Trình-Xuân-Nghĩa
35 bis, phố hàng Gai, Hanoi

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Nhân-Ký Tuyên-Sinh)

HIỆU KIM HOÀN 玉成 NGỌC-THÀNH
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Đã các thứ đồ vàng bạc
Giá hàng Chào Mỹ Hà-hàn giao-ngân

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

● Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

● Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mài ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

● Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giả bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bây giờ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Mal de Dos et Troubles Urinaires

Voici des signes importants pour reconnaître la faiblesse des reins et voici le traitement qu'il est utile de suivre si vous éprouvez des douleurs aiguës ou sourdes dans le dos.

De même si vous ressentez des troubles: urinaires avec urines troubles, foncées ou qui déposent, n'hésitez pas à employer les Pilules Foster.

Bien des douleurs et des signes inquiétants ont disparu, grâce à elles, d'une façon rapide et définitive.

Elles sont excellentes contre la cystite, le catarrhe et l'inflammation de la vessie, l'incontinence, les envies fréquentes avec brûlures.

PILULES FOSTER pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 80 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Pharm. ou Fr. H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets 3001

RƯỢU BẠT-HÀ **GET PIPPERMINT GET** rượu này uống đã, mát mẻ và mất khan tiếng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, hay gầy kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 1 $ 00 3001

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ho kém huyết sinh ra rao phổi, làm cho hay ho nặt.

ÂY LÀ: **THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1 $ 40**

3001

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RÂM NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoàn tròn, hoàn viên

Đại lý ở các thành-phố Pháp [illegible]

Đến bán [illegible]

Nhà chế thuốc LACROIX, [illegible] Philippe de Girard — PARIS [illegible]

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc *Dragées Rabuteau* thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dày và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này bào-chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đam-lam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bựa hầu ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh kư huyết, xanh xao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những nụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đều, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 3045

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1 $ 10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

XE TAY NHÀ

Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại:

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quý-khách lên đổi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saïgonnais* » của Đông-pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng nhằm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng mảng-da (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0 $ 04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THU-XÃ

Bác-sỹ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và NGUYỄN-VĂN LÂM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Trượn Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng hiểu đầu đuôi.

Mỗi quyển ..... 0 $ 05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. Vayrac, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quý khách các nơi mua có thể gửi mua sẵn quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Hội Tây le 14 Juillet — Thắp đèn và treo cờ

Pháo xanh đỏ: **9** fr. - **6** fr. 75 - **4** fr. 50 và **3** fr

Pháo thăng thiên. **14** fr. 25

Pháo Chandelles: **6** fr. - **4** fr. 50 - **3** fr. và **1** fr. 50

Pháo sao chổi... **15** fr. 75

Các thứ pháo kết lại giá từ **30** fr. *đến* **90** fr.

(Girandoles, Palmiers, Eventails, Caprices, v. v.)

Cờ vải có cán sẵn: **12** fr. - **6** fr. 75 và **4** fr. 25

Pháo cây bông đủ thứ: **375** fr - **600** fr. và **1125** fr.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE UDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0 $ 80

Có cả cái chấm bột nữa

GỬI TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

Thứ thuốc hiệu « Cái tháp » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy:

Có vị chữa cầm ngày chứng đi tả;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.*

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu dân bà ở cữ* ..... *Một litre:* **9 $ 10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* ..... *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* ..... *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

DÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	*1, mỗi quyển.*		0 $ 50
— —	2,	—	0.45
— —	3-4,	—	0.35
— —	5-6,	—	0.45
— —	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45
— —	2-3,	—	0.50
— —	4-5-6,	—	0.60
— —	7-8,	—	0.80
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
— —	4-5-6-7,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.			0.20
—	*cả 11 quyển gói làm một.*		1.60

Quyển thứ	3 và 4, phần thứ nhất đóng nhập một.	
—	5 và 6, —	—
—	7 và 8, —	—
—	2 và 3, phần thứ hai	—
—	4-5 và 6, —	—
—	7 và 8, —	—
—	1-2 và 3, phần thứ ba	—
—	4-5-6 và 7, —	—

Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA:

MARINA (Giấy đỏ).

DIAMANT (Giấy trắng).

Thơm ngon. — Không ráo phổi.

Certifié Véritable — Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN